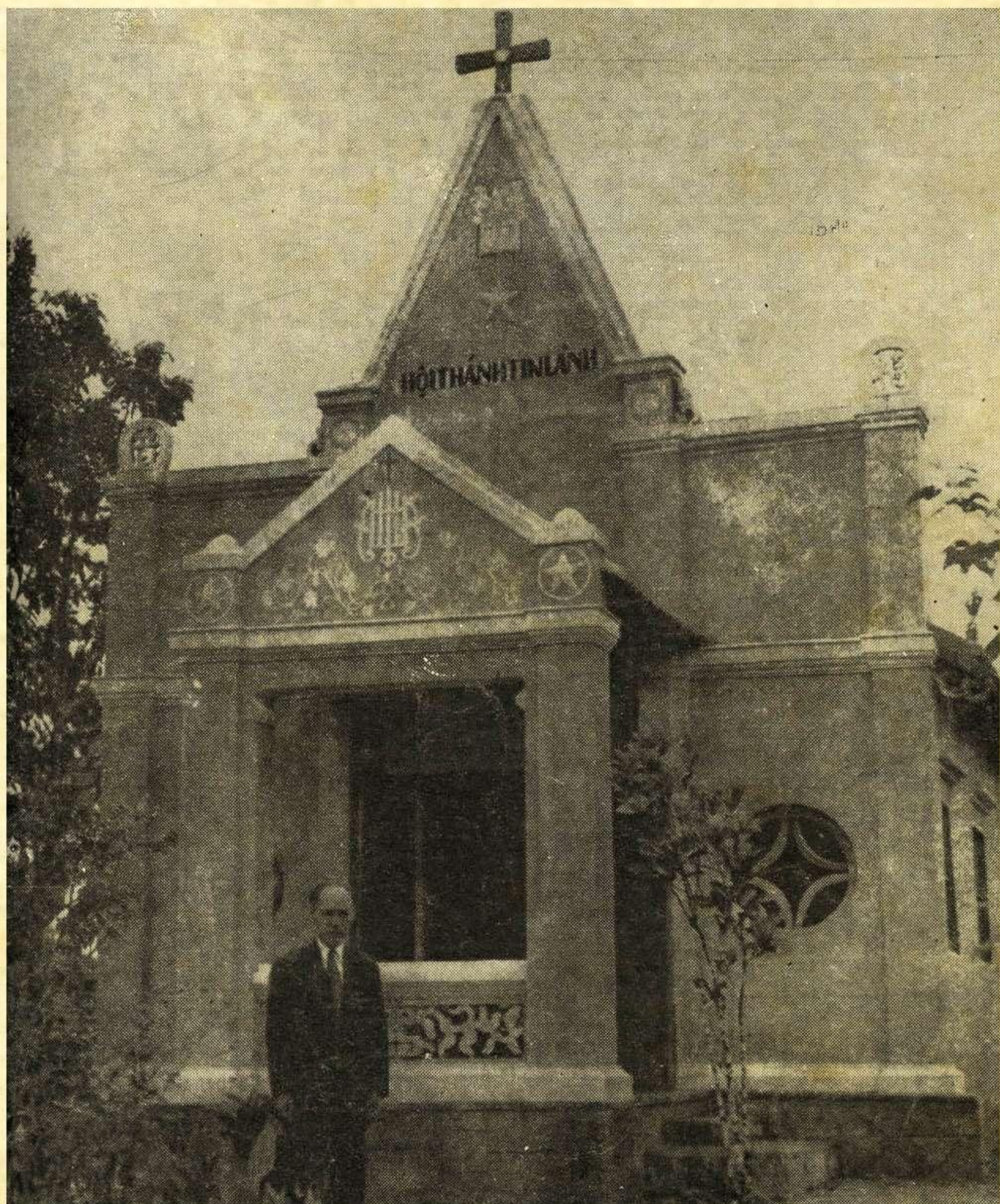


Thánh Kinh Báo

THÁNG BẢY NĂM 1958



Thánh Kinh Báo

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : Tam tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

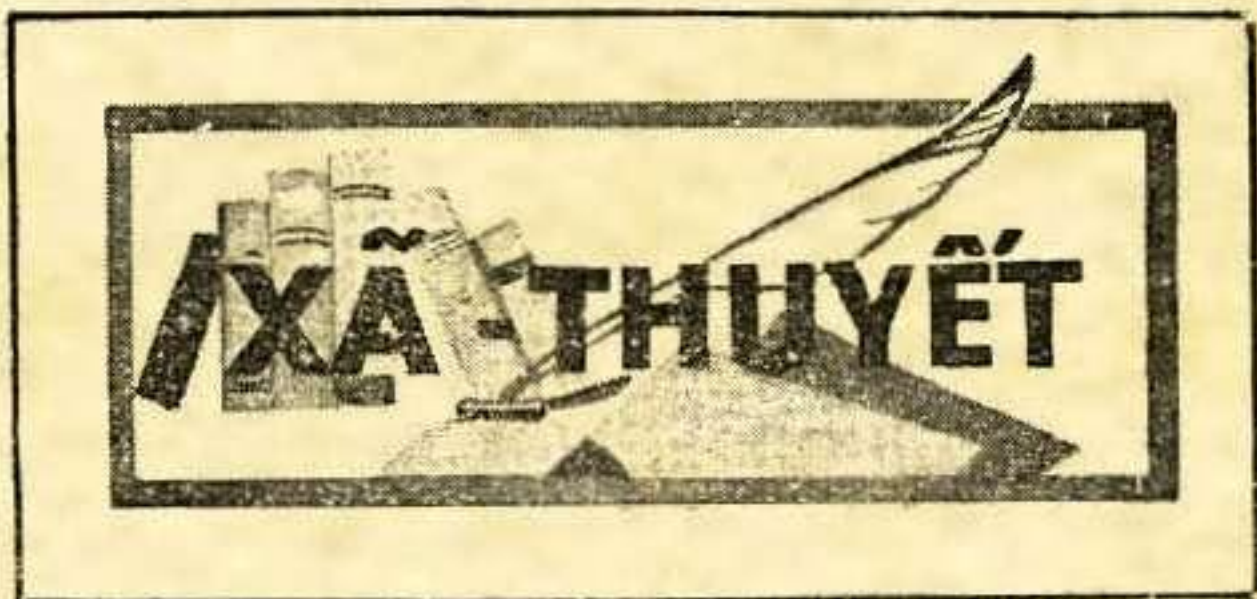
LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 70 đồng, nửa năm 40 đồng, mỗi số 7 đồng.

Thơ-từ và tiền-bạc gởi cho Mục-sư ÔNG VĂN-HUYỀN
Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng

MỤC - LỤC

Xã-thuyết :	Trang
Hãy xác-nhận thấu-triệt nhiệm-mệnh. — T.K.B.	1
Hội-thánh Tin-lành Quảng-ngãi	3
Trường Kinh-thánh :	
A) Tâm-chí của Đấng Christ	
— Hội-trưởng Giáo-sĩ J. H. Revelle	5
B) Tin-tức	10
Tin-tức Hội-thánh	9
Điểm ưu-việt trong tiểu-học-đường Vĩnh-long	
— Quang-Phương	16
Khánh-thành Nhà-thờ và lập Hội-thánh mới	
— Mục-sư T.G. Nguyễn-hậu-Nhương Ban-mê-thuot	18
Cô-nhi viện Tin-lành	19
Đoàn quân Thánh. — Chi-nguyên-quân	21
Giải-nghĩa Kinh-Thánh :	
Thơ Cô lô-se. — Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-trừ	22
Phụ-nữ diễn đàn :	
Các gương người nữ. — Bà Trương-thị-Năm	24
Bài học suốt qua Kinh-Thánh :	
— Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-dịch	27
Tiếng gọi rừng núi :	
Sau dãy Phú-sơn	
— Đoàn-trưởng T. N. Trung-phần Nguyễn-Lĩnh	29
Gọi lòng bạn trẻ :	
Dư âm tiếng ca trong dĩ-vãng. — Thư-Sinh	31
Máy vần thơ :	
Bàn chơn Thánh. — Vô-Danh	32
Hàng ghé trẻ em :	
Em bé nuôi năm ngàn người. — Anh-Cả	33
Tòa giảng Tin-lành :	
Tội nhân được xưng-nghĩa. — Mục-sư Lê-nguyên-Anh.	35



HÃY XÁC-NHẬN THẤU - TRIỆT NHIỆM - MỆNH

« Vi bằng tôi giảng Tin - lành, tôi chẳng có cơ khoe-khoang gì, vì có sự ép-buộc gán cho tôi ; còn không giảng Tin-lành, thì khốn thay cho tôi ! Nếu tôi tình-nguyện làm việc đó, thì được phần thưởng ; bằng không tình-nguyện mà làm, thì chức-nhiệm quản-gia cũng vẫn ủy-thác cho tôi » (I Cô 9 : 16, 17).

CHÚNG ta có thể thi-hành nhiệm-mệnh đều đều mà vẫn chưa xác-nhận thấu-triệt nhiệm-mệnh ấy. Thậm chí có người bề ngoài vẫn làm bộ khiêm-nhường mà bề trong chẳng khiêm-nhường chút nào, luôn luôn muốn người người đều hướng về mình, chỉ thấy mình và chỉ tôn-trọng mình, mặc dầu người ấy vẫn thuộc hơn ai hết câu : « Hãy coi người khác như tôn-trọng hơn mình » và cũng có thể giải-nghĩa câu ấy một cách rất hấp-dẫn kẻ nghe và kẻ đọc nữa. Thay vì đáng phải xác-nhận nhiệm-mệnh cách rõ-rệt thì người ấy lại LÀM NỮNG với cả Đấng ban lần người cần nhiệm-mệnh ấy, nhất cử nhất động đều lộ tất cả cái vẻ TA ĐẦY, và chỉ có TA ĐẦY, ai ai cũng cần phải có TA ĐẦY, nếu không có TA ĐẦY thì thì thì... phải biết. Giữa hạng người này với Thánh Phao-lô ta có thể nói là thập-tự-giá, bên này và bên kia trông nhau đều là có thập-tự-giá ở giữa không sao thông-cảm chút nào được.

Trong số biết đọc biết nói và biết giải-nghĩa khá về tài-liệu HY-SINH và DÀNG MINH CHO CHÚA chẳng mấy ai không biết qua đời sống của Phao-lô : mặc dầu có thể khoe mình về phần xác hơn ai hết, cây quyền-bính đương-nhiên trong chức-vụ vẫn có thừa, song ông đã

thấu-triệt nhiệm-mệnh nên luôn coi tất cả mọi sự đều là lỗ, thấy như rơm-rác chỉ ngăn-trở sự nhận biết Đấng Christ như phải có mà thôi. Bởi đó hậu-quả của chức-vụ ông nghìn thu vẫn cứ sống và ảnh-hưởng rất mạnh đến những đời sống biết xác-nhận thấu-triệt nhiệm-mệnh, thêm lắm trang sử đẹp trên lịch-sử của Hội-thánh của Đấng Christ, để lại biết bao sự-nghiệp bất-hủ trong nhà Chúa.

Hôm nay, đọc qua sách Công-vụ các Sứ-đồ, và các thơ-tín của Phao-lô, nhất là những đoạn ký thuật mọi kinh-lịch của chức-vụ ông, chúng ta có tự-thẹn tự-hối chút nào chẳng ? Lắm người trong chúng ta may sanh gặp trường - hiệp THỜI-THẾ TẠO-THÀNH với chút ít tài-năng khả thủ mà đã vội vênh-váo « Bàu chỉ có một cộc cộc » mà chẳng biết ngoài biển cả mênh-mông kia có biết bao nhiêu là kinh ngạc. Hạng người ấy tuy hô to nói lớn HY-SINH, HY-SINH, PHỤC-VỤ CHÚA, PHỤC-VỤ CHÚA, song nếu ai có nhãn-quang thuộc-linh thì rất dễ thấy họ chỉ SỐNG CHO MINH mà dám cả gan phủ một nước sơn HY-SINH hay PHỤC-VỤ CHÚA đó thôi. Hạng người ấy mang một kính LỢI to-tương trên đôi mắt mình, làm điều gì cũng trước hết lấy cái thước lợi mà đo-dò thử đã, nếu thiếu-hụt chút ít thì thoái-thác bằng đủ mọi cách. Mỗi khi nào trong nhà Chúa có cần khả-năng của họ chút ít thì họ đáng ra phải vui góp phần, tự xin góp phần vào thì trái lại họ uốn-éo làm như một đại lương-y thiếu lương-tâm nhà nghề uốn-éo với con bệnh, muốn con bệnh phải qui-lụy khẩn-khát rất nhiều mới mong được người hạ-cổ ! Dầu họ cũng biết nói và hay nói bô bô như ai rằng cả tài-vật lẫn khả-năng của ta đều là do Chúa và của Chúa cả ; nhưng đến khi sử-dụng tài-vật hoặc khả-năng ấy thì lại hoàn-toàn thừa lệnh CÁI TÔI : Tôi muốn thì tôi làm, được lòng tôi thì tôi mới thí cho. Tôi đã đề riêng quá số một phần mười của-cải của tôi, tôi đã làm nhiều và rất nhiều, nhiều lắm lắm công-việc cho Chúa. Song than ôi ! Xét lại thì con người ấy chưa hề biết xác-nhận thấu-triệt nhiệm-mệnh của mình chút nào cả, chỉ thờ-lạy CÁI TÔI. Hầu-hạ CÁI TÔI mà thôi. Thử hỏi

nếu con người ấy mà gặp một người in hệt như mình thì sao ? Có kẻ vội đáp rằng, ồ nếu có hai người cùng một tâm-chí như thế thì hiệp nhau cách khăng-khít lắm chớ. Lầm ! nếu nhận-xét kỹ-càng thì rất dễ thấy hai con người in hệt nhau ấy lại không thể hiệp nhau được giây-phút nào đâu. Trái lại còn đối-lập nhau hẳn thì có. Nếu người ấy nghe ai thuật lại cho mình một tin-đồ nào đó không cứ làm việc gì cũng đòi-hỏi lợi và lợi trước, hoặc trích số phần mười của mình giữ riêng để làm kinh-phí đi thăm đây đó, để giúp cho bà con mình, để làm ơn riêng cho kẻ xu-phụ mình, thì hẳn con người ấy cũng biết phùng mang trợn mắt lớn tiếng phản - kháng này nọ. Nhưng người ấy đã quên hẳn câu Chúa phán : « Sao người dòm thấy cái rác trong mắt anh em người, mà chẳng nhận biết cây xà trong mắt mình ».

Bây giờ xin chúng ta cùng ngưng thần định trí giây-lát tự kiểm-điểm lại quá-trình của chúng ta trên chức-nhiệm của Chúa, thử chúng ta đã bước theo con đường VÌ CÓ SỰ ÉP-BUỘC GÁN CHO TÔI, vì nhà Chúa, vì Hội-thánh của Chúa,

vì đồng-bào đồng-loại, hay là bị một phần DÁC VÌ BỤNG to-tướng.

Khi nào chúng ta ý-thức sâu-nhiệm được bửu-huấn : « Bởi chẳng một ai trong chúng ta vì chính mình mà sống, cũng chẳng một ai vì chính mình mà chết. Vì nếu chúng ta sống là sống cho Chúa, nếu chúng ta chết là chết cho Chúa. Vậy nên chúng ta hoặc sống hoặc chết đều thuộc về Chúa cả ». Và « Nhưng Đức Chúa Trời đã thắp thân-thể lại ban cho cái nào kém thể-diện càng được bội phần hơn, hầu cho trong thân-thể không có sự phân-rẽ, trái lại CÁC CHI-THỂ PHẢI ĐỒNG LO-TUỞNG ĐẾN NHAU ». Bấy giờ chúng ta mới xác-nhận thấu-triệt nhiệm-mệnh của mình, rồi chúng ta mới có thể « làm công-việc Chúa cách dư-dật luôn » được ; hơn nữa, ta còn làm mọi công-việc Chúa cách không chán-nản, vô-luận thời-thế thế nào ta cũng cứ vui mà làm và làm cách đầy vui-vẻ trong mọi hình-thức rao-truyền Tin-lành cứu-rỗi. Chúng ta HÃY XÁC-NHẬN THẤU-TRIỆT NHIỆM-MỆNH của Chúa giao-thác.

— T. K. B.

TIỀN BƯỚC QUAN - HÀ

Cụ bà nguyên Đốc-học quả-phụ Giáo-sĩ J. D. Olsen đã lên đường về Mỹ nghỉ dưỡng-lão, cụ đáp máy bay lia Sài-gòn sáng ngày 5 - 6 - 58 lúc 8 giờ 30. Cụ là một trong các Giáo-sĩ rất có công-đức với Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam, nhất là đã nhiều năm dày công dạy-dỗ các Mục-sư Truyền-đạo Việt-Nam tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng. Nay tuổi cụ đã đến 68 xuân thu, là tuổi phải hưu-trí, song lòng cụ cũng như lòng các tòi-tớ con-cái của Chúa tại Việt-Nam đều muốn Chúa ban sức mới cho cụ có thể trở qua hầu việc Chúa tại Việt-Nam nhất là tại Trường Kinh-thánh một thời-gian nữa. Vậy chúng ta cứ cầu-nguyện nhiều hầu mong ý Ngài được nên mau mau đưa cụ trở qua Việt-Nam ta một lần nữa.

Bản báo trân-trọng cầu Chúa đưa đường cụ tung mây lướt gió đầy bình-an, quý thể càng được sức mới mọi bề để cứ rải ơn thương-yêu của Chúa càng rộng

khắp đất nước Việt-Nam yêu quý của chúng tôi.

Các quý ông bà muốn gởi thư thăm hoặc thông tin-tức trong Chúa với cụ bà, xin theo địa-chỉ sau đây :

Mrs. John D. Olsen
Rock Wood Cottage
Upland Drive
Nyack, New York. U. S. A.

— T. K. B

ĐỊA CHỈ MỚI

Muốn thư-từ và điện-tín gởi đến Cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái được mau-chóng và tiện-lợi hơn, từ nay xin các quý vị nhớ gởi đến :

Cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái
Số nhà 54, đường Nguyễn-Hoàng
ở Nha-trang, Trung-phần.
Hoặc gởi đến hộp thư số 53 ở Nha-trang.
Xin các quý vị lưu-ý. — T. K. B.

Hội-Thánh Tin-Lành Quảng-Ngãi

TẠ ơn Chúa ! Trung-tuần tháng hai Dương-lịch 1958, Chúa cho 2 tôi-tớ Chúa là ông Giáo-sĩ H.S. Dutton với ông Mục-sư Lê-đình-Tổ đến 2 địa-điểm tại làng Nghĩa-ký và Nghĩa-thắng giảng Tin-lành 3 đêm, có rất đông đồng-bào đến nghe giảng, mỗi đêm có chừng 2 ngàn người được nghe biết về tình yêu-thương cao-cả của Đức Chúa Jê-sus... Nhờ ơn và quyền Đức Thánh-Linh hành-động nên đã có 82 người trở lại tin-nhận Chúa Jê-sus. Trong số đó có một ông Nghị-viên trong ban Hội-đồng ; và một ông Đại-diện xã Nghĩa-thắng.

Đương khi Chúa ban phước, đạo Chúa được phát-triển, thì cũng bị ma-quỉ ghen-ghét dấy lên những người công-kích muốn nghịch lại đạo Chúa ở đây ! Nhưng cảm ơn Chúa sự đắc-thắng vẫn thuộc về quyền Đức Chúa Trời toàn-ái. Nên những sự đó đã không có hại gì. Song trái lại tạ ơn Chúa Ngài có ban phước thêm, và đạo chúa càng phát-triển bội phần hơn nữa...

Ngày 14 đến ngày 24 tháng 4 dương-lịch 1958 Chúa lại sai ông Mục-sư Trần-trọng-Thục Trưởng-ban Truyền-đạo lưu-hành Trung-Việt đến hầu việc Chúa với ông Mục-sư bôn-hội, ông Giáo-sĩ H. S. Dutton, giảng trong 3 địa-điểm là : Thi-phổ 2 đêm tại nhà thờ Quảng-ngãi 2 đêm còn 7. đêm liên-tiếp giảng tại Nghĩa-thắng. Mỗi đêm có trên 2 ngàn người đến dự-thính. Có ban Thanh-niên Hội-thánh Quảng-ngãi và ban Chứng-đạo đến dự phần hầu việc Chúa cũng có ông Truyền-đạo Nguyễn-văn-Sĩ và ông bà Giáo-sĩ H.S. Dutton đến hiệp-tác hầu việc Chúa bằng mọi cách... cầu-nguyện, đờn, hát ; làm chứng Tin-lành nên kết-quả đã có rất đông người được nghe Tin-lành và có 65 người trở lại tin theo Chúa. Những người này rất muốn có một nhà giảng nhánh ở đây. Vì từ nơi này đến Hội-thánh Quảng-ngãi cách xa 12 cây số, khó cho những người nghèo và ở xa đến nhà giảng Thị-xã hằng tuần.

Vì thế chúng tôi kính xin quý-vị Giáo-sĩ quý-vị Mục-sư Truyền-đạo cùng toàn

thể quý ông bà nhớ cầu-nguyện nhiều cho Hội-thánh chúng tôi sớm có thể làm một nhà giảng nhánh tại đây ; hầu gây-dựng đời thuộc-linh cho con-cái Chúa và có dịp rao-truyền Tin-lành cho nhiều đồng-bào các thôn xã lân-cận được trở lại cùng Chúa.

Rất mong quý cụ quý ông bà lưu-tâm cầu-nguyện nhiều cho. Chúng tôi xin chân-thành cảm tạ...

— Mục-sư : Lê-đình-Tổ

— Thơ ký : Mai-Thọ

CHÂN-THÀNH CẢM-TẠ

Chúng tôi trân-trọng cảm-tạ ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba đã chủ-tọa và cử-hành hôn-lễ trưởng-nam chúng tôi là LÊ-ĐÌNH-ÂN với PHẠM-THỊ-CHU thứ-nữ ông bà Phạm-Khiêm Tư-hóa Hội-thánh Quế-sơn vào lúc 3 giờ chiều ngày Chúa-nhật 27-4-1958 tại Nhà-thờ Tin-lành Quế-sơn.

Chúng tôi xin ghi ơn ông bà Giáo-sĩ H. S. Dutton và Ban Trị-sự Hội-thánh, Ban Trị-sự Thanh-niên cùng toàn-thể quý ông, bà trong Hội-thánh Quảng-ngãi đã đến chung vui, và tặng nhiều kỷ-niệm cho hai con chúng tôi ; cũng tỏ lòng yêu-thương đã tận-tâm giúp-đỡ chúng tôi nhiều trong ngày vui-mừng ấy.



Thầy Lê-đình-Ân và Cô Phạm-thị-Chu
Hôn-lễ cử-hành tại H.T. Quế-sơn
ngày 27/4/58 lúc 15 giờ

(Xin coi tiếp trang 4)

TIN-TỨC LẬP TRƯỜNG-HỌC

Đà-nẵng : 18-5-58

Đà-nẵng đã trở nên một Đô-thị lớn, số tín-đồ càng thêm đông-đảo. Các con em tín-đồ phải đi học trường này trường khác thiếu hẳn sự nâng-đỡ về phần tin-kính và đạo-đức.

Từ lâu bôn-hội đã cầu xin Chúa cho có thể lập được một trường học lấy tên là : TRƯỜNG TRUNG-TIỂU-HỌC TIN-LÀNH để bù vào chỗ khuyết đó. Chúa đã lần-lượt đáp lời. Trước hết chúng tôi mua được nửa lô đất của Đô-thị 30th x 60th = 1.800th vuông. Bền đại-lộ Thống-nhứt, gần Nhà-Thờ, với giá tượng-trung



Lễ đặt viên đá đầu-tiên Trường Trung-Tiểu-học Tin-lành Đà-Nẵng

10đ. một thước vuông. Trên đất này đã có tư-thất của Mục-sư bôn-hội chiếm một phần tư. Chúng tôi cũng xin được một số cây cưa sẵn của viện-trợ Mỹ. Từ đầu năm nay chúng tôi quyết-định xúc-tiến công-tác. Vẽ họa-đồ, xin phép làm hai nhà gồm có 9 lớp học : 5th x 7th bằng gạch ngói và nền đúc.

Ngày Chúa-nhựt 18-5-58 lúc 10 giờ, chúng tôi đã làm lễ đặt viên đá đầu-tiên. Trước sự hiện-diện của cụ Thơ-ký T.L. H. kiêm Đốc-học Trường Kinh-thánh Mục-sư Ông-văn-Huyền, cụ Dân-biểu Quốc-hội Dư-phước-Thuận, cụ Mục-sư Trí-sĩ Đoàn-văn-Khánh, ông Giáo-sư Mục-sư Vũ-văn-Cư, các quý khách, nhân-viên

Ban Trị-sự bôn-hội, và đông-đủ tín-đồ. Ông Mục-sư Phan-văn-Hiệu chủ-tọa, mời ông Mục-sư Ông-văn-Huyền đứng đặt viên đá đầu-tiên và cầu-nguyện cho sự thành-lập trường này chóng hoàn-thành để danh Chúa được vinh-hiến.

Công-tác dự-trù phỏng độ trên 500.000đ. nhưng số tiền anh em hứa góp phần xây-dựng chỉ mới trên 120.000đ. Chúng tôi cậy đức-tin trong Chúa mà bước đi. Xin quý ông bà cùng toàn-thể con-cái Chúa ở khắp nơi cầu-nguyện Chúa cho chúng tôi sớm đạt như nguyện.

Chúng tôi cũng rất mong quý ông bà có ý-kiến xây-dựng xin vui lòng gởi về cho chúng tôi để công-việc này được vững-lập và phát-triển cách lớn rộng hơn. Chúng tôi xin thành-thực cảm ơn.

Thơ-từ xin đề : Ông Mục-sư chủ-tọa Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam Đà-nẵng.

— Thay Ban Trị-sự

Thơ-ký : Nguyễn-văn-Đầu

CHÂN-THÀNH CẢM-TẠ

(Tiếp theo trang 3)

Chúng tôi cũng thành-thật tri-ân và cảm-tạ tấm lòng quý-hóa của quý cụ : Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái, cụ Phó Hội-trưởng Mục-sư Trần-thự-Quang, cụ Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền, cụ Chủ-nhiệm Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện, cùng quý-vị Giáo-sĩ ; quý-vị Mục-sư, Truyền-đạo, quý ông bà ở gần xa đã gởi điện-tín và thơ, cùng tặng-phẩm đến chúc mừng hôn-lễ cho hai con chúng tôi.

Để tỏ lòng thành-kính biết ơn, tôi xin phép có vài lời trên đây thay mặt toàn-gia chân-thành cảm-tạ quý cụ, quý ông bà.

Kính xin quý cụ quý ông bà hằng nhớ đến gia-quyển tôi, và hai con chúng tôi sắp đi ra hầu việc Chúa mà cầu-nguyện nhiều cho.

Chúng tôi xin hết lòng ghi ơn và cảm-tạ !

— Mục-sư Lê-dinh-Tổ và gia-quyển.



TRƯỜNG KINH THÁNH

TÂM-CHÍ CỦA ĐẢNG CHRIST

Đọc thơ Phi-líp 2 : 1-13

Câu gốc Phi-líp 2 : 5

Ông Hội-trưởng Giáo-sĩ J. H. Revelle

Giảng cho Lễ mãn-khóa 1957 - 1958 vào Chúa-nhật 27-4-1958

DỂ giúp chúng ta hiểu câu gốc này cho rõ hơn tôi xin dịch câu này một cách khác, như có thể dịch sau đây : « Anh em hãy có đồng một tư-tưởng như Christ-Jê-sus đã có », hay là « Anh em cứ suy-nghĩ những tư-tưởng mà anh em đã thấy trong Jê-sus-Christ ». Nhưng có lẽ chúng ta sẽ hiểu câu này rõ hơn hết, nếu dịch như thế này : « Anh em hãy có đồng một tâm-tánh như Christ Jê-sus đã có ». Chỗ đáng nhấn mạnh trong câu đó là *thái-độ* hay *tâm-tánh* của tâm-chí Đức Chúa Jê-sus.

Đáng lẽ mỗi con-cái Chúa đều mong muốn hiểu biết tâm-chí của Đảng Christ. Chỉ có một cách cho chúng ta biết Đức Chúa Jê-sus là thế nào. Ấy là chúng ta phải rán biết nhiều về những suy-tưởng và thái-độ của tâm-chí Ngài.

Đoạn thứ nhứt, câu 27 của thơ này có chép rằng : « Anh em phải tỏ nhân-cách xứng-đáng với Tin-lành của Đảng Christ ». Tiếp theo Phao-lô ứng-dụng lời đó mà khuyến-khích Hội-thánh ở thành-phố Phi-líp để họ « đồng một tâm-linh đứng vững, đồng một tâm-hồn vì đức-tin của Tin-lành mà chiến-đấu ». Trong câu đó, chúng ta có một thí-dụ hay lắm. Ông Phao-lô có ý nói rằng, Hội-thánh giống như một quân-đội khai-chiến với thế-lực của tội ác. Trong cuộc chiến-đấu ấy, có người thế-gian chống lại với Hội-thánh. Hội-thánh cũng sẽ phải chịu khó. Vậy Thánh Phao-lô có chép : « Bởi chưng ấy là vì Christ mà đã ban ơn cho anh em chẳng những tin Ngài mà thôi, lại cũng

vì Ngài chịu khổ nữa ». Nếu Hội-thánh muốn thắng được cuộc chiến-đấu này, thì phải có hai điều : một là phải can-đảm, hai là phải có sự hiệp một. Hội-thánh đồng một tâm-linh đứng vững, đồng một tâm-hồn chiến-đấu thì mới đủ quyền-lực được thắng. Sự chia-rẽ và sự bất-hòa sẽ kết-quả sự yếu-đuối và sự thất-bại.

Vậy, chúng ta đến những câu trong đoạn hai mà Thánh Phao-lô hết sức khẩn-cầu Hội-thánh Phi-líp hãy đồng tâm-chí, hãy hiệp một tâm-hồn. Phao-lô biện-bạch rõ-ràng có hai thái-độ có thể phá sự hiệp-một đó ; một là sự kiêu-ngạo, hai là sự ích-kỷ. Lại nữa sẽ có một thái-độ mà kết-quả sự hiệp một giữa anh em tín-đồ, ấy là sự khiêm-nhường. Vậy nên Phao-lô đã viết cho Hội-thánh ở Phi-líp rằng : « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jê-sus đã có ».

Buổi sáng hôm nay, xin chúng ta suy-nghĩ về những điều được tỏ ra về Đức Chúa Jê-sus-Christ trong những câu tiếp theo câu gốc trên đây. Nếu chúng ta hiểu những điều đó thì chúng ta sẽ hiểu-biết tâm-chí của Đảng Christ là thế nào. Sau đó chúng ta sẽ thấy lẽ thật này có sự ứng-dụng gì đối với lòng riêng mỗi một người.

Câu 6, 7 và 8 của đoạn này bày-tỏ ra những điều về địa-vị tiên-tại, việc thành-nhục-thể, và sự chết của Đảng Christ. Có nói hai điều về địa-vị tiên-tại : Thứ nhứt là « Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời », thứ nhì là « Ngài được bình-

đẳng với Đức Chúa Trời ». Sau đó chúng ta đọc 3 điều về Ngài thành nhục-thể : Thứ nhứt là « Ngài lấy hình-thể đầy-tớ », thứ nhì là « Ngài trở nên giống như hình-trạng loài người » và thứ ba là « Ngài đã có mạo-dạng như một người ». Nhưng câu này cũng nói hai điều về sự chết của Ngài : Thứ nhứt là « Ngài vâng-phục đến chết », thứ nhì là « Ngài thậm-chi chết trên thập-tự-giá ».

I

Xin chúng ta bắt đầu suy-nghĩ về hai điều nói về tiền-tại của Ngài.

Điều thứ nhứt : « Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời ». Câu đó khó hiểu, vì chữ « hình-thể » khiến chúng ta suy-nghĩ về hình-trạng vật-chất. Nhưng chúng ta phải nhớ rằng, Đức Chúa Trời là Thần, và Thần thì không có hình-trạng vật-chất. Chữ « hình-trạng » trong câu đó nói về cách mà Chúa dùng để bày-tỏ Ngài ra. Câu đầu-tiên của sách Tin-lành Giảng sẽ giúp chúng ta hiểu điều ấy rõ hơn. Ở đó có chép về Đấng Christ như vậy : « Ban đầu có Ngôi-Lời ». Vậy Đấng Christ là lời thực-hữu của Đức Chúa Trời, là cách mà Đức Chúa Trời luôn dùng và sẽ cứ dùng để bày-tỏ Ngài ra trong sự sáng-tạo của Ngài.

Có một câu sẽ giúp chúng ta, như đã chép trong sách Hê-bơ-rơ. Ở đó có chép về Đức Chúa Jê-sus là sự chói-lói của vinh-hiến Đức Chúa Trời. Như một tia ánh-sáng tỏ ra mặt trời và là một với mặt trời. Cũng một lẽ ấy, Đức Chúa Jê-sus bày-tỏ Đức Chúa Trời ra, và cũng là một với Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Jê-sus thành nhục-thể, Ngài từ-bỏ hình-thể này để bày-tỏ Đức Chúa Trời cho chúng ta trong hình-trạng loài người. Lẽ thật này có nghĩa là Đức Chúa Jê-sus là một với Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời dùng Đức Chúa Jê-sus để bày-tỏ chính mình ra.

Điều thứ nhì về địa-vị tiền-tại là : « Đức Chúa Jê-sus được bình-đẳng với Đức Chúa Trời ». Ngài được mọi thuộc-tánh giống như Đức Chúa Trời. Ngài dùng quyền-uy giống như Đức Chúa Trời. Ngài đáng được oai-nghiêm và tôn-kính giống như Đức Chúa Trời vậy.

Vậy nếu chúng ta muốn cảm biết về sự thành nhục-thể và sự chết của Đức Chúa Jê-sus thì chúng ta phải bắt đầu hai điều này : « Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời » và « Ngài được bình-đẳng với Đức Chúa Trời ».

II

Bây giờ xin chúng ta suy-nghĩ đến lẽ thật mầu-nhiệm về Đức Chúa Jê-sus thành nhục-thể. Câu gốc của ta có nói 3 điều về lẽ thật đó.

Trước hết, chúng ta được biết : « Ngài lấy hình-thể đầy-tớ ». Câu này tương-phản với câu kia và nói : « Ngài vốn có hình-thể Đức Chúa Trời ». « Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời. Ngài đã lấy hình-thể đầy-tớ ». Đức Chúa Jê-sus tóm lại đời sống và chức-vụ của Ngài trên đất này mà nói rằng : « Ta đã đến, không phải để được người ta phục-sự, bèn để phục-sự người ta », và cũng nói : « Ta ở giữa các người như kẻ phục-sự vậy ».

Các ông bà nhớ đêm chót mà Chúa ở với môn-đồ Ngài, trước khi Ngài bị đóng đinh ; Ngài lấy khăn vắt ngang lưng mình và rửa chơn cho các môn-đồ. Ngài làm điều đó để ấn-tượng vào tâm-trí họ về đặc-sắc của chức-vụ Ngài. Ngài được bình-đẳng với Đức Chúa Trời mà làm phận-sự của một đầy-tớ hèn-mọn. Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời mà lại lấy hình-thể đầy-tớ hiện ra giữa loài người.

Điều thứ hai nói về Đức Chúa Jê-sus thành nhục-thể là « Ngài trở nên giống như hình-trạng loài người ». Khi người ta thấy Ngài, họ xem Ngài như loài người. Ngài vẫn là Đức Chúa Trời. Nhưng Ngài cũng là người. Thần-tánh của Ngài không bị xóa mất trong nhân-tánh. Cũng như nhân - tánh của Ngài không bị xóa mất trong thần-tánh. Ngài là con Đức Chúa Trời và Ngài là con loài người. Trong lúc Đức Chúa Jê-sus sống ở dưới đất này chỉ có một lần sự vinh-hiến vô-biên của Ngài được bày-tỏ ra. Đó là lúc mà Ngài được hóa hình trước mặt ba môn-đồ của Ngài tại trên núi kia. Ngoài lúc đó, Ngài đã giống như hình-trạng loài người. Ngài biết đói, biết khát,

biết mệt-mỏi giống như chúng ta. Khi Ngài sống ở dưới đất này, Ngài chẳng sống nhờ quyền-lực của thần-tánh Ngài. Bèn là sống theo giới-hạn của nhân-thân của Ngài. Trong sự thành nhục-thể Ngài đã giống như chúng ta, trừ ra Ngài không hề phạm tội. Trong thư Hê-bơ-rơ đoạn 2 câu 16 - 18 có giải minh-ý đó cho chúng ta : « Vì quả thật không phải Ngài đến vừa-giúp các thiên-sứ, bèn là vừa-giúp đồng-đội của Áp-ra-ham. Như đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự ; hầu cho đối với Đức Chúa Trời Ngài trở nên thầy tế-lễ thượng-phẩm hay thương-xót và trung-tín, dâng đền tội cho chúng dân. Và, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám-dỗ nên có thể cứu những kẻ bị cám-dỗ vậy !

Điều thứ ba trong câu gốc ta về sự thành nhục-thể là « Ngài đã có mạo-dạng như một người ». Điều đó nói về Ngài có thân-thể xác-thịt. Thân-thể của Ngài giống thân-thể của chúng ta. Dầu Ngài là Đức Chúa Trời mà Ngài sống giữa loài người trong một thân-thể. Và thân-thể đó Ngài đã dâng trên thập-tự-giá, để đền tội cho chúng ta. Sự thành nhục-thể của Ngài đã chuẩn-bị cho sự chết của Ngài.

III

Đây, chúng ta đến hai điều mà đã nói trong câu gốc về sự chết của Đức Chúa Jê-sus-Christ. Thứ nhất chúng ta đọc rằng, Ngài vâng-phục đến chết. Điều đó tỏ cho chúng ta sự vâng-phục của Chúa tời bực nào. Cả đời sống của Ngài, Ngài hiến mình vâng-phục Đức Chúa Trời ; không khi nào bỏ bổn-phận của mình. Trong sự thành nhục-thể Ngài đã từ-bỏ quyền tối-thượng để làm trọn ý muốn của Đức Chúa Trời thay cho chúng ta. Và Ngài cứ vâng-phục Đức Chúa Trời cho đến chết. Chúng ta nhớ rằng, trong vườn Ghết-sê-ma-nê khi linh-hồn của Chúa rất buồn-rầu cho đến chết. Ngài đã cầu-nguyện rằng : « Dầu vậy, không theo ý Con, nhưng theo ý Cha ». Ngài đã vâng-phục đến chết.

Câu gốc trên cũng dẫn chúng ta tới một bước xa hơn nữa. Chẳng những là Ngài vâng-phục đến chết mà thậm-chí chết trên thập-tự-giá nữa. Nếu chúng ta muốn cảm-xúc điều đó thì chúng ta phải

nhớ rằng chỉ là những người tội-mọi và người có tội nặng nhứt mới bị đóng đinh. Thập-tự-giá chẳng những là mộc-hình dùng để xử tội mà cũng là mộc-hình sỉ-nhục nữa. Vì có đó có chép trong sách Hê-bơ-rơ đoạn 12 câu 2 rằng : « Nhìn xem Đức Chúa Jê-sus là Nguyên-soái và Thành-toàn của đức-tin, tức là Đấng vì sự vui-mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập-tự-giá, khinh điều sỉ-nhục ». Dầu Ngài vốn có hình-thể của Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình-đẳng với Đức Chúa Trời là sự phải đoạt lấy ; trái lại, Ngài tự làm cho mình trống-không, lấy hình-thể đầy-tớ, trở nên giống như hình-trạng loài người. Ngài đã có mạo-dạng như một người rồi, bèn hạ mình xuống vâng-phục đến chết, thậm-chí chết trên thập-tự-giá.

IV

Bây giờ xin chúng ta trở lại câu gốc, nghe ông Phao-lô nói với chúng ta như ông nói với Hội-thánh tại thành Phi-líp rằng : « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jê-sus đã có ». Những suy-tưởng và thái-độ của tâm-chí đó là gì ?

1. — *Ngài chẳng coi sự bình-đẳng với Đức Chúa Trời là sự phải đoạt lấy.* — Đây, trong Đấng Christ chúng ta có cái gương-mẫu tối-cao về lời khuyên dạy của ông Phao-lô, « Mỗi người chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng cũng phải chăm về việc kẻ khác nữa ». Chúa đã từ bỏ cái gì ? Ngài từ bỏ sự vinh-hiến mà Ngài vốn có nơi Cha, trước khi chưa có thế-gian. Ngài tạm từ bỏ cái điều Ngài đã khiến Ngài được bình-đẳng với Đức Chúa Trời. Ngài lấy hình-thể đầy-tớ, trở nên giống như hình-trạng của loài người. Tại sao Đấng Christ chịu điều đó. Để hạ mình xuống nữa, vâng-phục đến chết, thậm-chí chết trên thập-tự-giá. Ngài chịu điều đó để nhờ sự đau-khổ và sự sỉ-nhục của sự chết Ngài mà Ngài có thể chuộc tội cho chúng ta, và khiến cho chúng ta cũng sống lại với Ngài và đồng ngời với Ngài ở trên trời trong Christ-Jê-sus. Ngài từ bỏ sự vinh-hiến để nhờ sự sỉ-nhục của Ngài chúng ta được nên kẻ-kế-tự Đức Chúa Trời và kẻ đồng kế-tự với Đấng Christ. « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jê-sus đã có ».

2. — *Ngài lấy hình đầy-tớ.* — Trong nước Đức Chúa Trời chẳng phải là người có quyền và làm chủ người khác mà được kể là người quyền-quí đâu. Trong nước Đức Chúa Trời người đã chịu làm đầy-tớ mới được kể là quyền-quí. Chúng ta nhớ lại đêm chót trước khi Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh, xảy có sự tranh-luận giữa các môn-đồ về ai trong họ được kể là lớn hơn hết. Nhưng, Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: « Các vua chúa của dân ngoại-bang đều chủ-trị họ, và những người cầm-quyền trên họ được gọi ân-nhân. Song con người thì không phải như vậy đâu; nhưng ai lớn hơn trong các người phải trở nên như kẻ nhỏ hơn, và ai làm đầu phải nên như kẻ phục-sự ». « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jêsus đã có ».

3. — *Ngài trở nên giống như hình-trạng loài người.* — Ngài lấy hình-trạng giống như người mà Ngài đến để cứu đó. Ngài chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với việc Đức Chúa Trời Ngài làm thầy tế-lễ thượng-phẩm hay thương xót và trung-tín. Chỉ có cách đó mà chúng ta có thể giúp và đem phước cho người ta. Ấy là chúng ta phải giống như họ. Bởi lòng thông-cảm sâu-xa, mới khiến chúng ta phải dự vào mọi điều lo-lắng, và mọi vấn-đề của tâm-trạng họ, phải mang lấy gánh nặng của họ. Cũng như Thánh Phao-lô từng tự bút-ký về chức-vụ của mình rằng: « Vì tôi dầu được tự-do đối với mọi người, thì tôi cũng đành làm tôi-mọi cho hết thấy, hầu cho tôi được nhiều người hơn. Đối với người Do-thái, tôi trở nên như người Do-thái, hầu cho được người Do-thái; đối với người luật-pháp — dầu chính tôi chẳng ở dưới luật-pháp — tôi cũng như kẻ ở dưới luật-pháp. Đối với người không luật-pháp, tôi cũng như kẻ không luật-pháp. Mặc dầu đối với Đức Chúa Trời, tôi không phải là không luật-pháp bèn là dưới luật-pháp của Christ; hầu được người không luật-Pháp. Đối với kẻ yếu-đuối, tôi trở nên như người yếu-đuối, hầu được người yếu-đuối. Tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người, để tôi có thể cứu được ít nhiều người, không cứ cách nào ». Vậy « anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jêsus đã có ».

4. — *Ngài vâng-phục đến chết, thậm-chi chết trên thập-tự-giá.* — Đời sống của Đức Chúa Jêsus là một đời sống vâng-phục trọn-vẹn. Ngài đã tự chứng: « Ta hằng làm điều đẹp lòng Đức Chúa Trời ». Một ngày kia khi các môn-đồ đã đem đồ ăn cho Chúa, Ngài phán cùng họ rằng: « Ta có đồ ăn để ăn mà các người không biết. Đồ ăn của ta tức là làm theo ý-chỉ của Đấng đã sai ta, và làm trọn công-việc Ngài ». Công-việc đó mới được trọn khi Ngài bị đóng đinh trên thập-tự-giá, và Ngài trở nên Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội-lỗi của thế-gian. Ngài vâng-phục đến chết, thậm-chi chết trên thập-tự-giá. Và hôm nay, Ngài như đương thách mỗi một người trong chúng ta, mà phán rằng: « Nếu ai muốn theo ta, thì hãy tự-chối mình, vác thập-tự-giá mình mà theo ta ». Dường ấy, « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jêsus đã có ».

V

Chúng ta có thể tóm lại cả đời sống của Đấng Christ trong mấy chữ này: « Ngài hạ mình xuống ». Khi Ngài thành nhục-thể « Ngài hạ mình xuống ». Khi Ngài lấy hình-thể đầy-tớ, thì Ngài còn « hạ mình xuống » nữa. Khi Ngài chịu chết và chết trên thập-tự-giá, thì Ngài đã « hạ mình xuống » nữa. Tại sao Chúa đã « hạ mình xuống » như thế? Có phải Ngài muốn được lợi gì chẳng? Có phải Ngài muốn được vinh-hiến, tôn-trọng hơn chẳng? **CHẲNG PHẢI ĐỀU!** Ngài « cúi xuống » là để đỡ kẻ bị sa-sút lên. Ngài « hạ mình xuống » là để cho chúng ta được nhắc lên. Ngài đã từ bỏ sự vinh-hiến Ngài, hầu cho chúng ta có thể trở nên kế-tự Đức Chúa Trời. Ngài đã thực-hành câu « Chớ chăm về việc riêng mình, nhưng cũng chăm về việc kẻ khác ».

Chúng ta là những người đã dâng mình cho Đức Chúa Jêsus, đã được Chúa phán bảo rằng: « Hãy làm theo cái gương-mẫu của Đức Chúa Jêsus-Christ ». Xin chúng ta tự bỏ việc riêng mình, hạ mình xuống, và dâng mình vào công-vụ cứu-giúp người khác.

Vậy, « Anh em hãy có đồng một tâm-chí như Christ-Jêsus đã có »

(Xin coi tiếp trang 10)

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

LỄ CUNG-HIẾN NHÀ THỜ TIN-LÀNH LONG-AN

Tạ ơn Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện nên trong sự xây-cất đền-thờ và tư-thất được hoàn-thành cũng khả-quan; hơn nữa nhà Chúa được xây-cất trên địa-điểm tốt-đẹp của tỉnh-ly Tân-an.

Lễ cung-hiến nhà thờ đã cử-hành vào lúc 9 giờ sáng Chúa-nhật 23-3-1958.

Hiện-diện có cụ Hội-trưởng Tổng-liên-hội của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam Mục-sư Lê-văn-Thái, ông bà cụ Chủ-nhiệm Địa-hạt Liên-hội Nam-phần Mục-sư Trần-xuân-Hỉ, ông bà Hội-trưởng Giáo-sĩ J. H. Revelle, ông Giáo-sĩ Hunt, ông bà Tổng-Đoàn-trưởng thanh-niên Tin-lành toàn-quốc Mục-sư Phạm-văn-Thâu, ông Tư-hóa Nam-phần Mục-sư Phan-duy-Hình, Phái-viên Mục-sư Đặng-văn-Lục, ông bà Mục-sư Nguyễn-văn-Long, ông Trưởng-ban Truyền-đạo lưu-hành Trung-phần Mục-sư Trần-trọng-Thực, ông Mục-sư Trần-văn-Đê; cùng một số con-cái Chúa, các Ban Thanh-niên trong các Hội-thánh phụ-cận đến dự một cách đông-đảo.

Bên chính-quyền có quý vị: Thiếu-tá, Tỉnh-trưởng, Ty-trưởng, Quận-trưởng, quý vị dân-biểu Quốc-hội và các vị đại-diện Dân, Quân, Chính trong tỉnh đến dự.

Tiếp theo bài giảng đầy nhựa sống của cụ Hội-trưởng Tổng-liên-Hội, cụ Chủ-nhiệm Địa-hạt Mục-sư Trần-xuân-Hỉ hành-lễ cung-hiến đền-thờ cho Chúa rất long-trọng. Thêm vào đó, những bài Thánh-ca du-dương trầm-bồng hòa-tấu với ban âm-nhạc Sài-gòn làm cho buổi lễ càng tăng phần tôn-nghiêm và long-trọng.

Sau lời tri-ân quan-khách, Hội-thánh và Ban Trị-sự Hội-thánh Gia-định tặng cho Hội-thánh Long-an hai hộp lãnh tiền

dâng. Hội-thánh Sài-gòn tặng một đồng-hồ tròn hiệu « ÔDÔ » để làm kỷ-niệm. Hội-thánh Kiến-hòa tặng 250đ. Hội-thánh Cần-đước 100đ. ông Hội-trưởng Revelle 500đ. Sau đó có một bữa tiệc thân-ái đơn-giản tại tư-thất.

Hai giờ chiều hôm ấy có giảng đặc-biệt cho thanh-niên Tin-lành. Có cụ Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-xuân-Hỉ, cụ Phái-viên tổng-liên-hội Mục-sư Kiều-công-Thảo, ông Tổng-đoàn-trưởng Mục-sư Phạm-văn-Thâu, ông Mục-sư Lương-vạng-Thực, ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi, ông Truyền-đạo Nguyễn-hữu-Vinh, Đoàn-trưởng thanh-niên Nam-phần Truyền-đạo Nguyễn-sơn-Hà và các thanh-niên nam nữ của các Hội-thánh Sài-gòn, Nguyễn-tri-Phương, Hòa-Hưng, Gia-định, Khánh-hội, Cần-đước, Kiến-hòa và Quới-sơn đến dự. Chúa có đại-dụng cụ Chủ-nhiệm Nam-phần Mục-sư Trần-xuân-Hỉ và ông Đoàn-trưởng thanh-niên Nam-phần Truyền-đạo Nguyễn-sơn-Hà dùng lời Chúa phân-phát cách có quyền, với đề-mục: « Hãy lột giày vì ta đương đứng trên đất Thánh » và « Hai hạng thanh-niên (thánh-khiết, bất-khiết) » để nhắc-nhở cho đời sống thanh-niên. Có nhiều thanh-niên nam nữ được dức-dẩy, hứa-nguyện sẽ sống cuộc đời xứng-đáng đứng trên đất Thánh là thánh-khiết.

Tiếp theo đó chúng tôi còn tổ-chức bồi-linh và giảng Tin-lành cho đồng-bào suốt một tuần-lễ trong 3 nơi: Tân-an, Thủ-thừa, và Thuận-mỹ. Các ông Kiều công-Thảo, Phạm-văn-Thâu, Đặng-văn-Lục, Lương-vạng-Thực, Nguyễn-hữu-Vinh, Nguyễn-văn-Nhung, Đỗ-thành-Ngôi, Vi-uc-Lương, Trần-xuân-Quang, Lương-bảo-Thai được Chúa dùng thay phiên giảng-dạy. Chúa có cảm-động anh em các Hội-thánh Thuận-mỹ, Thủ-thừa hứa sẽ sốt-sắng nhóm lại và dâng một phần

mười, do hai bài giảng của cụ Mục-sư Kiều-công-Thảo và ông Trưởng-ban lưu-hành Mục-sư Phạm-văn-Thâu. Còn sự giảng Tin-lành cho đồng-bào nhờ có đủ dụng-cụ như máy phóng-thanh, máy đèn, máy chiếu bóng của Ban lưu-hành và của ông Phái-viên Đặng-văn-Lục; cùng nhờ sự hiệp-tác của quý vị Mục-sư, Hội-thánh nên đồng-bào trong 3 nơi ấy được nghe rõ Tin-lành và rung-động. Có 4 linh-hồn đầu-phục Chúa, lại có ban lễ báp-têm cho 8 người do ông Trưởng-ban lưu-hành Mục-sư Phạm-văn-Thâu.

Trong sự sơn, phết và lễ khánh-thành đền thờ Long-an Chúa có cảm-động thầy Trần-văn Mười-Ba dự phần tài-chánh 2.000đ, ông Nguyễn-văn-Thương 500đ, ông Trần-Phương 200đ và các ông bà, anh chị em con-cái Chúa ở Hội-thánh vùng Sài-gòn hiệp giúp 1.300đ. do thầy Mười-Ba giao lại. Ấy cũng vì lòng yêu-thương công-việc nhà Chúa thiếu-thốn tại đây mà các vị đã tán-trợ cho.

Xin phép nhắc lại vào đầu tháng giêng năm 1958 Chúa có đưa dẫn 4 Giáo-sĩ ông (Xin coi tiếp trang 11)

TIN-TỨC TRƯỜNG KINH-THÁNH

(Tiếp theo trang 8)

Cảm tấm lòng vàng. —

Phương-danh quyền-trợ Trường Kinh-thánh: Ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ Gia-định 400đ. Hội-thánh Đà-nẵng thêm 1.250đ. Hội-thánh Khánh-hội thêm 1.000đ. thầy cô Nguyễn-hậu-Lương Ban-mê-thuật 1.000đ. và ông bà Võ-ngọc-Kỳ Đà-nẵng 600đ.

(Tính đến ngày 30/5/1958).

— Ban Giáo-viên.

Xin cầu-nguyện cảm-tạ và khẩn-đảo càng hơn:

Do ơn Chúa và vì tiền-đồ của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam ta cần buộc, nên Hội-thánh Truyền-giáo Phước-âm liên-hiệp đã vui lòng tán-trợ việc kiến-thiết một Trường Kinh-thánh mới tại Hòn-chồng ở Nha-trang, trên một đồi đặc-biệt cạnh đất Tổng-liên-hội (đã có Cô-nhi-viện Tin-lành và trường Trung-học Bết-lê-hem ở trên). Đồi ấy hơn 9 mẫu tây do ông Ourgaud đã nhượng lại ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tâm, nay ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tâm vui lòng nhượng lại cho Trường Kinh-thánh. Công-việc kiến-thiết cơ-sở mới này cũng đến mười triệu bạc mới hoàn-thành. Ban Trị-sự Tổng-liên-hội đã cử ông Mục-sư Duy-cách-Lâm làm đốc-công để thường-trực tại chỗ coi việc kiến-thiết này. Công-trình kiến-thiết này phải đến một năm mới hoàn-thành. Chúng tôi có hy-vọng về sau cơ-sở mới này sẽ là một trường Cao-đẳng Thần-học. Còn nhà trường hiện có ở Đà-

nẵng thì để làm Tiểu-học-hiệu như ở Vĩnh-long vậy. Xin toàn-thể con-cái của Chúa trong các Hội-thánh cầu-nguyện đặc-biệt và tán-trợ điều có thể tán-trợ trong ân-tử của Chúa hầu Trường này có thể bắt đầu khai-giảng từ niên-khóa 1959-1960. Đa-tạ.

— Trường Kinh-thánh

THÔNG-CÁO

Trường Kinh-thánh tại Đà-nẵng vẫn nhờ ơn Chúa cứ rộng mở cửa cho khóa học 1958-59, vì cảm thấy đồng lúa càng ngày càng chín vàng, mùa gặt thật to song con gặt rất ít. Vậy, xin các thanh-niên nam nữ trong Hội-thánh có học và có ơn Chúa kíp dâng mình cho Chúa và cho đồng-bào mà sớm gởi thơ đến bản trường xin ĐƠN XIN HỌC hầu lo mọi sự kíp vào học đầu tháng IX, 1958 này. Bản trường vẫn nhứt-định mở cửa trường cho khóa tới như nói trên, ngày Khai-giảng vẫn là Chúa-nhứt đầu tháng IX, 1958. Xin kêu-gọi cấp-bách một lần nữa các nam nữ thanh-niên kíp dâng tuổi xuân cho Chúa, vì đồng-đồng cần được cứu-rỗi gấp-rút. Xin toàn-thể Hội-thánh nhớ cầu-nguyện đặc-biệt cho toàn-thể ban Giáo-viên và xin Chúa mưa ơn dào trên cả nhà trường trong niên-khóa 1958-59 nói trên. Chân-thành cảm-tạ.

— Ban Giáo-viên

LỄ CUNG-HIẾN NHÀ THỜ TIN- LÀNH LONG-AN

(Tiếp theo trang 10)

R. Shelton, ông J. F. Fisztevens, ông G. W. Hunt, ông Layd Killgore và ông Thiếu-tá Tuyên-uy-trưởng Mục-sư Nguyễn-văn-Tổng ông Trần-xuân-Quang đến thăm viếng Hội-thánh. Chúa có xức dầu đặc-biệt trên các Giáo-sĩ và đại-dụng Giáo-sĩ L.D. Killgore trong sự giải-bày lời Chúa cho đồng-bào bằng tiếng Anh qua sự thông-dịch ra tiếng Việt của ông Trần-xuân-Quang một cách lưu-loát và đầy ơn, làm cho đồng-bào dễ nghe cùng dễ lãnh-hội. Thêm vào đó cái biệt-tài của Giáo-sĩ là thổi kèn một cách hấp-dẫn, nên suốt trong 7 đêm thánh-giải đều đông chật cả trong lẫn ngoài nhà thờ. Chúa ban ơn có gần 90 linh-hồn trở về phục-hòa với Đức Chúa Trời. Dầu trải qua sự cực-nhọc và ăn-ở chật-vật, song đây cũng tỏ ra tinh-thần hy-sinh của các Giáo-sĩ. Lại còn dự phần tán-trợ tài-chánh trọn trong cuộc giảng ấy nữa, thật tỏ ra gương hy-sinh thực-tế với Hội-thánh nghèo. Chúng tôi cầu-nguyện và ước-ao có nhiều Giáo-sĩ có tinh-thần hiệp-tác với chúng tôi bằng cách đó, chắc sẽ được phước nhiều.

Trước hết tôi xin dâng tãi lên đây để quý ông bà khắp nơi cùng chúng tôi dâng lời ngợi-khen tạ ơn Chúa. Sau tôi thay mặt cho toàn-thể Hội-thánh Chúa tại Long-an chân-thành tri-ân cụ Hội-trưởng Tổng-liên-hội, ông bà cụ Chủ-nhiệm địa-hạt Nam-phần, ông Trưởng-ban lưu-hành Nam-phần, các vị đại-diện chính-quyền, các quý ông bà Mục-sư, Truyền-đạo, các vị Giáo-sĩ và các vị ân-nhân đã giúp-đỡ về tiền-tài cũng như các bạn thanh-niên đã đến dự một cách vui-vẻ. Chúng tôi không biết nói gì hơn, trước hết chỉ biết ngợi hồng-ân của Chúa và cầu Ngài đền đáp mọi ân-tử cả thuộc-linh lẫn thuộc-thể trên các quý vị bội phần hơn. Cũng xin các quý vị nhớ đến Hội-thánh Long-an mà khấn-đảo với Chúa hầu chúng tôi đầy sinh-lực của Ngài để mạnh tiến bước cho đến ngày Đấng Christ hồi-lai.

— Truyền-đạo Đặng-văn-Nhường
(Long-an)

TIN-TỨC DU HỌC-SINH

Bản báo chủ-nhiệm vừa được ông Gerald F. Richardson, Phó chủ-tịch ban liên-lạc trường cao-đẳng Aurora (Illinois, hiệp-chủng-quốc) cho biết tin-tức về sự học của cậu Phan-ứng-Nghiệm.

Chắc chúng ta đều biết cậu Phan-ứng-Nghiệm là trưởng-nam của ông bà Mục-sư Phan-văn-Hiệu. Sau khi đã đậu tú-tài toàn phần thì được học-bổng sang du-học ở hiệp-chủng-quốc.

Theo lời ông Gerald F. Richardson tỏ thi hiện cậu Nghiệm là sinh-viên năm thứ 2 trường ông. Cậu là một sinh-viên khá xuất-sắc. Cậu vừa được khen-thưởng vì đã được điểm khá cao trong kỳ thi, về học-lực cũng như về tánh-hạnh.

Chúng tôi rất vui-mừng nhận được tin này. Chúng tôi xin chia vui với ông Mục-sư và bà Phan-văn-Hiệu cùng có lời khen cậu. Thật cậu Nghiệm đã làm vẻ-vang Hội-thánh nhà và tổ-quốc ở nước người. Chúng tôi sẽ cầu-nguyện thêm xin Chúa luôn luôn vừa-giúp cậu trải qua cả thời-gian học-tập ở đất khách quê người, hầu sau khi thành-tài trở về nước nhà phục-vụ Chúa, Hội-thánh và tổ-quốc.

T. K. B.

PHƯƠNG-DANH CÁC HỘI-THÁNH DỰ PHẦN TRUYỀN-GIÁO

Hội-thánh Huế dâng	400đ.
Hội-thánh Cần-thơ (2 lần)	345đ.
Hội-thánh Đà-lạt	1.000đ.
Hội-thánh Sài-gòn	600đ.
Hội-thánh Hội-an	300đ.
Ấn danh (do cụ T.T. Quang trao)	100đ.
Bà Trần-thế-Minh (Ma-lâm)	200đ.
Thầy Nguyễn-Hậu-Lương	1.000đ.
Hội-thánh Long-xuyên	500đ.
Hội-thánh Hòa-mỹ	50đ.
Hội-thánh Tam-Kỳ	300đ.
Hội-thánh Đà-nẵng	1.300đ.
B. Chủ-nhiệm Huỳnh-kim-Luyện	100đ.
Bà Nguyễn-thị-Vinh (Đà-nẵng)	1.000đ.

(Tính đến cuối tháng 5 năm 1958).

Xin thành-thật cảm-tạ các Hội-thánh và quý ông bà.

Tư-hóa Đoàn Truyền-giáo
— Mục-sư Chung-khâm-Lộc

Hội-thánh Ba-tri

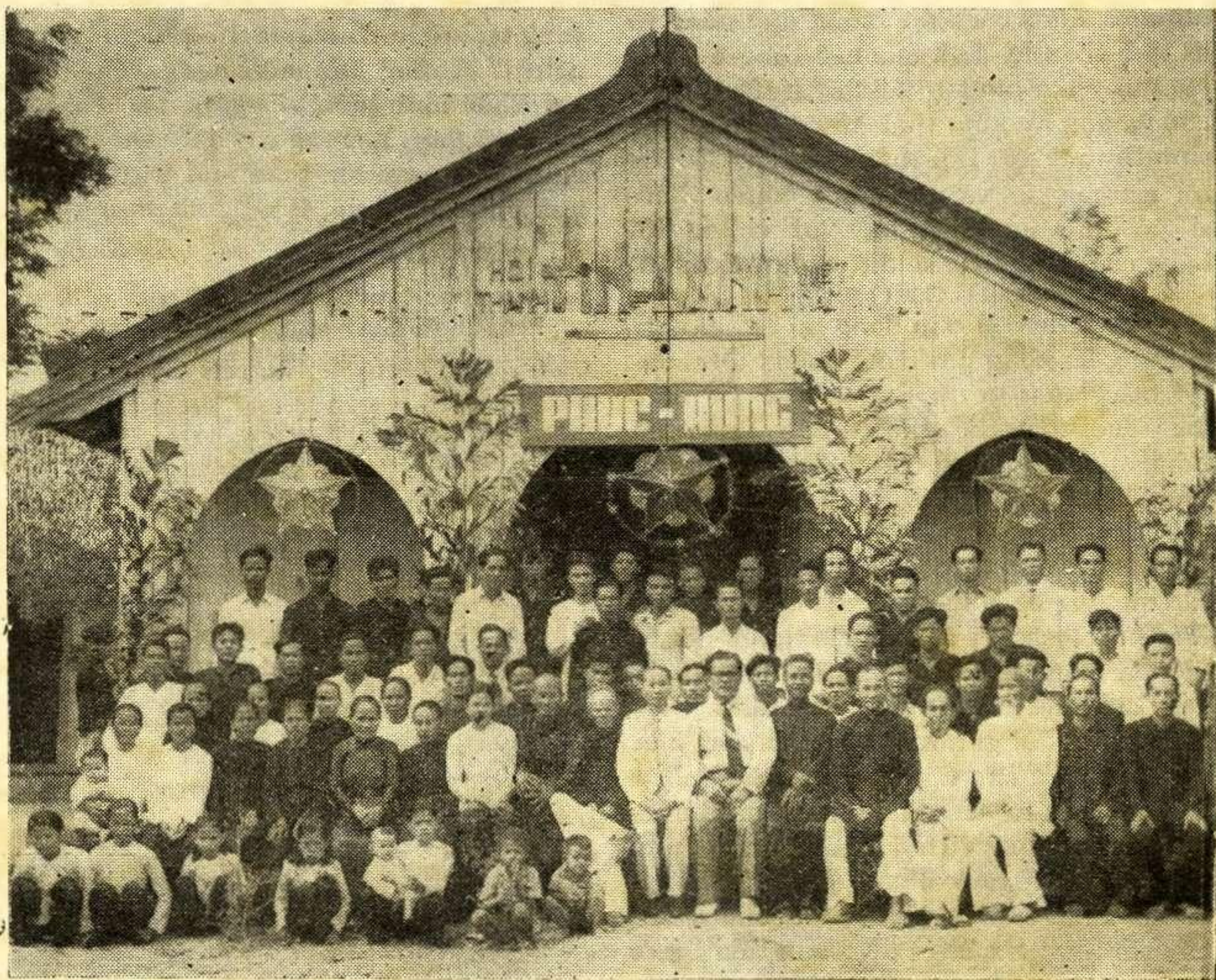
Hội-thánh Tin-lành Ba-tri, bị một thời-gian không có người chăn, nên buồn-bã. Nhà-thờ hư trước trống sau không ai coi-sóc, nên chúng tôi cầu Chúa mở đường nhờ ông Phái-viên Mục-sư Đặng-văn-Lục giới-thiệu chúng tôi đến mời ông Lê-văn-Diêu tình-nguyên đến Ba-tri và ông nhậm lời vì ông yêu Chúa. Bởi có đó, khi ông đến, sắp-đặt chấn-chỉnh nhà-thờ lại.

Ông Giáo-sĩ giúp 1.500đ. và ông Diêu xuất số tiền tự-dưỡng của ông là 800đ. để tu-bổ nhà-thờ lại, dầu chưa được hoàn-toàn.

Cảm ơn Chúa, bởi sự hiệp một giữa chúng tôi và ông Diêu nên Hội-thánh càng phục-hưng. Mỗi tuần đều có người đến cùng Chúa, có tuần nhóm hết chỗ

ngồi vì nhà-thờ chật-hẹp. Lòng chúng tôi vui-mừng cầu-nguyện Chúa để được phục-hưng thêm. Chúa cho phép nên chúng tôi mời ông Trưởng-ban lưu-hành Mục-sư Phạm-văn-Thâu, ông Phó Chủ-nhiệm Mục-sư Nguyễn-phú-Lành, ông Phái-viên Mục-sư Đặng-văn-Lục, ông Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi, ông Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-xuân-Hỷ tình-nguyên đến giảng phục-hưng từ ngày 15 đến ngày 17-4-1958, giảng tại nhà thờ Hội-thánh và giảng ở các chợ. Có 8 linh-hồn tin theo Chúa. Cảm ơn Chúa, hiện nay số người tin theo Chúa đến 70 người và cộng với số tín-đồ cũ là 110 người.

Nên chúng tôi rất vui-mừng dâng tin này, mong toàn-thể các Hội-thánh nhớ cầu-nguyện cho chúng tôi cùng ông Lê-văn-Diêu, để Chúa thêm sức cho ông ;



Nhà thờ Tin-lành Ba-tri đã được trùng-tu

hầu ông vui lòng ở với chúng tôi cho đến khi Chúa cho phép ông nghỉ. Thành thật cảm-tạ.

— Ban Trị-sự Hội-thánh Ba-tri

BỨC THƠ NGỎ

Bình-long, ngày 20 tháng 5 năm 1958

Kính gửi các quý vị Mục-sư, Truyền-đạo và toàn-thể con-cái Chúa gần xa.

Thưa các Quý vị,

Chúng tôi xin mạn phép đăng lên đây những dòng chữ đơn-thành kính-cần chào thăm quý vị Mục-sư, Truyền-đạo và các anh chị em thân-mến trong Christ-Jésus.

Đây là sự hy-vọng và tin-tưởng nơi Cha từ-ái và nơi các quý Hội-thánh. Chúng tôi là đoàn chiên non, đang tha-thiết khẩn-đảo dưới chân Chúa từ lâu mà vẫn thấy dường như bất-lực; bởi thế chúng tôi tỏ ra đây để nhờ các quý Hội-thánh hiệp-lực cầu-khẩn và nâng-đỡ chúng tôi bằng mọi cách. Nhất là sự cầu-nguyện.

Ở đây chúng tôi đang chờ mong ơn lành của Chúa đổ xuống, và nhờ nơi quý Hội-thánh nhớ đến chúng tôi cũng như người Ma-xê-đoan đang mong chờ sự cứu-rỗi đến với họ vậy. Chắc quý vị đã nghe nhiều về Bình-long là một tỉnh cũng được đứng trong 21 tỉnh của miền Nam. Cảm ơn Chúa hột giống Tin-lành được gieo-rắc trên vùng đất khô này, cũng có nhiều hột được mọc lên, kết-quả tốt; nhưng một điều rất tiếc là chưa có cơ-sở như phải có tại tỉnh-ly. Trái ngót hơn một năm trời, anh em tín-đồ ở đây phải nhóm tạm trong một nhà nhỏ hẹp! Nay chúng tôi nhận thấy không thể dễ yên như thế được, vì tỉnh-ly đang kiến-thiết ồ-ạt, Họ buộc chúng tôi phải xây-cát một nhà-thờ mới bằng gạch ngói, nếu không thì họ sẽ rút giấy phép lại. Chúng tôi lo sợ mất dịp-tiện đem Tin-lành cho đồng-bào tại đây.

Một lần nữa, chúng tôi xin các quý Hội-thánh nhớ đến chúng tôi đang đứng trong tình-trạng eo-hẹp, khó-khăn mà cầu-nguyện cho, cũng ủng-hộ và tán-trợ bằng tiền-bạc, để một ngày gần đây các

quý Hội-thánh nghe thấy tại đây sẽ có một nhà-thờ được xây-cát lên để danh Chúa được cả sáng.

Lòng tin-tưởng của chúng tôi ở nơi các quý Hội-thánh. Chúng tôi xin biết ơn các quý Hội-thánh mãi mãi. A-men.

— T.Đ.S. Đào-thành-Long

Phú-Yên. —

LỄ KHÁNH-THÀNH NHÀ THỜ HÒA - XUÂN :

Tại Nhà Thờ mới Hòa-xuân, chi-nhánh Hội - thánh Tuy-Hòa đã xây - cất xong nhà thờ. Chúa-nhật 18-5-58, ông Mục-sư bôn-hội đã cùng Ban Trị-sự với một số đông tín-đồ đã từ Tuy-Hòa vô nhà thờ mới Hòa-xuân, xa 14 cây số để dự lễ khánh-thành. Nhân dịp này ông Mục-sư có làm lễ báp-têm cho 10 tín-đồ (8 nam và 2 nữ).

Ba giờ chiều, trước số đông tín-đồ của 2 Hội-thánh, ông Mục-sư chủ-tọa cuộc hành-lễ khánh-thành, theo chương-trình cung-hiến đền thờ. Từ nay anh chị em Hội-thánh Hòa-Xuân đã có nơi nhóm-họp thờ Chúa.

Trong buổi lễ có ông, bà Giáo-sĩ Thomas Stebins dự phần thờ-phượng Chúa.

Buổi chiều, lúc 5 giờ, ông Mục-sư có làm lễ thành-hôn cho anh Nguyễn-Chèo đẹp duyên cùng chị Trần-thị-Tâm.

— Cháp-sự Nguyễn-Hảo.

Bổ chính. —

Biên-bản số 2/58 của Ban Trị - sự Tổng-liên-hội, họp tại Đà-lạt từ 30/4/58 đến 3/5/58, khoản thứ VII xin thêm tên ông Mục-sư Duy-cách-Lâm vào Hội-đồng phong - chức Mục - sư ông Truyền - đạo Nguyễn-Lĩnh, vì khi đánh máy ra bị sót.

— Thư-ký Mục-sư Ông-văn-Huyền.

Cảm tấm lòng vàng. —

Phượng-danh quyền-trợ Thánh-Kinh-Báo : Thầy Nguyễn-công-Bình, Chợ-lớn 200đ.00 (Tính đến ngày 30 - 5 - 58)

— T. K. B.



Cụ Nguyễn-Lem Đà-nẵng

Đà - nẵng. —

Tin-đồ Hội-thánh chúng tôi được chia ra nhiều xóm ; mỗi xóm đều có một chấp-sự chuyên việc thăm viếng và chủ - tọa buổi cầu - nguyện luân - phiên trong các gia-đình tin - đồ

mỗi tối thứ năm. Có nhiều xóm mỗi lần nhóm khá đông người.

Riêng về xóm Bết - lê - hem, có cụ Nguyễn-Lem, năm nay 74 tuổi, nhà rất nghèo nhưng lòng rất sốt-sắng. Cụ không bỏ qua một buổi cầu-nguyện nào, mặc dầu mưa gió cũng vậy. Cụ cũng trung-tín nhóm học trường Chúa-nhật và thờ-phượng Chúa. Hơn nữa, mỗi ngày thứ năm cụ còn dâng mình nhập Ban Chứng-đạo đi làm chứng các làng ở xa thành-phố. Vì cụ có lòng trung-tín với Chúa, nên Ngài cho cụ luôn được tươi-vui và đủ dùng hằng ngày. Các con cụ cũng noi gương cụ và được Chúa sắp-đặt nên gia-đình hạnh-phúc trong Chúa. Cảm-tạ ơn Chúa.

— *Thơ-ký Nguyễn-văn-Đầu*

BAN THANH-NIÊN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH BÌNH-LONG NAM-PHẦN

« Kể rất nhỏ trong vòng họ sẽ nên một ngàn, còn kể rất hèn-yếu sẽ trở nên một dân mạnh. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ nôm-nả làm điều ấy trong kỳ nó » (Ê-sai 60 : 22).

Ngợi-khen Chúa vì các ơn-phước của Ngài đã ban cho chúng tôi thật lớn rộng, quá sức tưởng-tượng của chúng tôi, nên không thể nín thính ; mà viết lên đây đôi lời thành-thật ngợi-khen Chúa và làm chứng ơn ấy hầu các quý vị được rõ.

Lần đầu-tiên, trên mặt Thánh-Kinh Báo quý độc-giả thấy tên một ban Thanh-niên. Phải, Ban Thanh-niên Hội-thánh Tin-lành Bình-long thành-hình vào ngày

2-2-1958. Nhìn vào Hội-thánh chúng tôi trước đó chỉ có vồn-vẹn một thanh-niên mà thôi. Chúng tôi hết sức cầu-nguyện nài-xin Chúa đoái xem Hội-thánh của Ngài để sớm có một số người trai trẻ biết phục-sự nhà Chúa. Chúng tôi tận-tâm hiệp với Ban Chứng-đạo Hội-thánh cùng với tôi-tớ Chúa mỗi chiều Chúa-nhật chia nhau từng khu-vực, vào từng nhà một, làm chứng, phát sách, nói về sự cứu-rỗi của Đức Chúa Jê-sus do lòng yêu-thương của Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho đồng-bào. Bởi đó, hột giống Tin-lành được mọc lên nhiều nơi và có nhiều kết-quả.

Cảm ơn Chúa, sau những ngày hoạt-động trên linh-trình của chúng tôi ; Ngài đã làm cho mỗi lòng chúng tôi tràn-ngập sự vui - mừng. Thật như câu gốc mà chúng tôi đã nêu trên đây, đã được ứng-nghiem. Chính Chúa nôm-nả làm điều ấy cho chúng tôi.

Số người tin Chúa mỗi ngày được tăng thêm, những mái đầu xanh, tuổi trẻ càng thêm vào Hội - thánh. Hôm nay danh-sách thanh-niên nam nữ lên đến 20 người, số thường nhóm lại từ 12 đến 15 ban-viên. Chúng tôi nhờ ơn Chúa tập-tành bước đi trong sự hầu việc Ngài bằng mọi cách và quyết tử về sự sáng của Tin-lành.

Chúng tôi mong-mỏi quý ông bà con-cái Chúa khắp nơi, nhứt là các Ban thanh-niên của quý Hội xa gần, xin nhớ đến chúng tôi là một Ban thanh-niên mới ra đời mà cầu-nguyện nhiều cho, để chúng tôi được đứng vững-vàng và tấn-tới trong ơn Chúa. A-men.

— *Trưởng-ban Đào-văn-Úc*

TIN MỪNG LỄ ĐÍNH-HÔN

Được tin trưởng-nam của hai cụ Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-xuân-Hỷ là thầy Trần - xuân - Quang (đã tốt - nghiệp tại Trường Kinh-thánh ở Đà-nẵng) đã đính-hôn cùng thứ-nữ của ông bà Mục - sư Nguyễn - hữu - Phiên là cô Nguyễn - thị Minh-Tâm vào ngày 15-5-58.



Cậu Nguyễn-hoàng-Trọng con của ông bà Nguyễn-văn-Viễn (Tư-hóa của Hội-thánh Bến-cát, Bình-dương) đã đính-hôn cùng thứ-nữ của ông bà Nguyễn-văn-Xuyến (Mục-sư Hội-thánh Bình-trị-đồng) vào ngày 17-5-1958.



Cậu Nguyễn-nam-Hải (Học-sanh đệ-nhi-niên của Trường Kinh-thánh ở Đà-nẵng khóa học 1957-58) là thứ-nam của ông bà Nguyễn-văn-Thìn (Mục-sư Hội-thánh Tuy-hòa) đã đính-hôn cùng cô Nguyễn-thị Kim-Thanh (Học-sanh đệ-nhi-niên của Trường Kinh-thánh ở Đà-nẵng cũng thuộc niên-khoá 1957-58) là thứ-nữ của ông bà Nguyễn-văn-Minh (Thuộc-viên Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương) ngày 22-5-1958.



Trưởng-nam của bà cụ Truyền-đạo quả-phụ Phan-Lang là thầy Phan-minh-Tân (Học-sanh đệ-nhi-niên của Trường Kinh-thánh Đà-nẵng khóa học 1957 - 58) đã hứa hôn với ái-nữ của ông bà Mục-sư Bản Hội-thánh (Tiên-phước, Quảng-nam) là cô Lê-thị Thanh-Hảo (Học-sanh đệ-nhất-niên T. K. T. Đà-nẵng khóa học 1956 - 57). Lễ Sơ-vấn đã cử-hành vào lúc 12 giờ ngày 15 - 5 - 1958 tại tư-thất.

Thay mặt Hội-thánh, trân-trọng chúc mừng và cầu Chúa ban ơn cho thầy cô trong sự đính-ước này, ngõ-hầu sẽ lập một gia-đình mới đầy hạnh-phúc để hầu việc Ngài.

— T. M. Ban Trị-sự :
Thơ-ký Nguyễn-Khảm

Bản báo cầu chúc các quý cậu cô sẽ cùng Thành-hôn và cùng xây-dựng các gia-đình đầy vinh-hiễn Chúa.

— T. K. B.



Phú-lãnh. —

Bà Lưu-thị-Hương, thuộc - viên của Hội-thánh Chúa tại Phú-lãnh đã làm lễ thành-hôn cho thứ-nam của bà là cậu

Lưu-Đào (Giáo-sư Trường Chúa - nhựt) với cô Huỳnh-thị-Trinh là thứ-nữ của bà Huỳnh-thị-Lục. Hôn-lễ đã cử-hành vào lúc 11 giờ ngày 4 - 5 - 1958 tại nhà-thờ Phú-lãnh do ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm hành-lễ. Trân-trọng thay Ban Trị-sự chúc mừng đôi bạn mới.

— Thơ-ký Văn-Đài.

Bản báo xin mừng cùng hai họ và chúc đôi trẻ cùng xây-dựng một gia-đình đầy vinh-hiễn Chúa.

— T. K. B.



Đà-lạt —

Thơ mừng lễ hôn-nhân Trung-úy Huỳnh - văn - Hai và cô Đào-thị-Mai đã thành-hôn tại Nhà thờ Tin-lành Đà-lạt vào Chúa-nhựt 30-3-58, do cụ Mục-sư tri-sự Phan-đình-Liệu cảm-tác lúc làm giấy Hôn-thú vào ngày 29/3/58.

Ngày xuân sum-hợp cả đôi bên,
Hôn-thú này do Chúa kết nên.
Trai gái ký danh cùng thuận-hiệp,
Núi sông nhất-nguyện được lâu-bền.
Hai vì hương-chức ghi vào bộ,
Mai chứng nhân-viên ký rõ tên.
Nguyện Chúa ban ơn cho cặp trẻ :
Linh-trình hoạn-lộ bước thênh-thênh.



Hôn-lễ Trung-úy Huỳnh-văn-Hải và cô Đào-thị-Hồng-Mai tại Đà-lạt ngày 30-3-58 lúc 14 giờ 30.

ĐIỂM ƯU-VIỆT TRONG TIÊU-HỌC-ĐƯỜNG VĨNH-LONG

Mở sáng ngày 15/3/58 nền trời hãy còn phủ sương lạnh, một đoàn người từ bốn phương trời trong các Hội-thánh miền Nam lần-lượt tiến đến Vĩnh-long với rương-tráp cặp xách nơi tay... Đây là đoàn học-viên đến học Thánh-kinh Tiêu-học.

Nhà lưu-trú học-sanh đã vắng lạnh từ mấy tháng qua, hằng ngày chỉ có tiếng chim sẻ riu-rít trên tường, nay lại đượm một vẻ rộn-rịp khác thường trong tiếng cười câu nói của gần 40 mái đầu xanh đến học-tập.

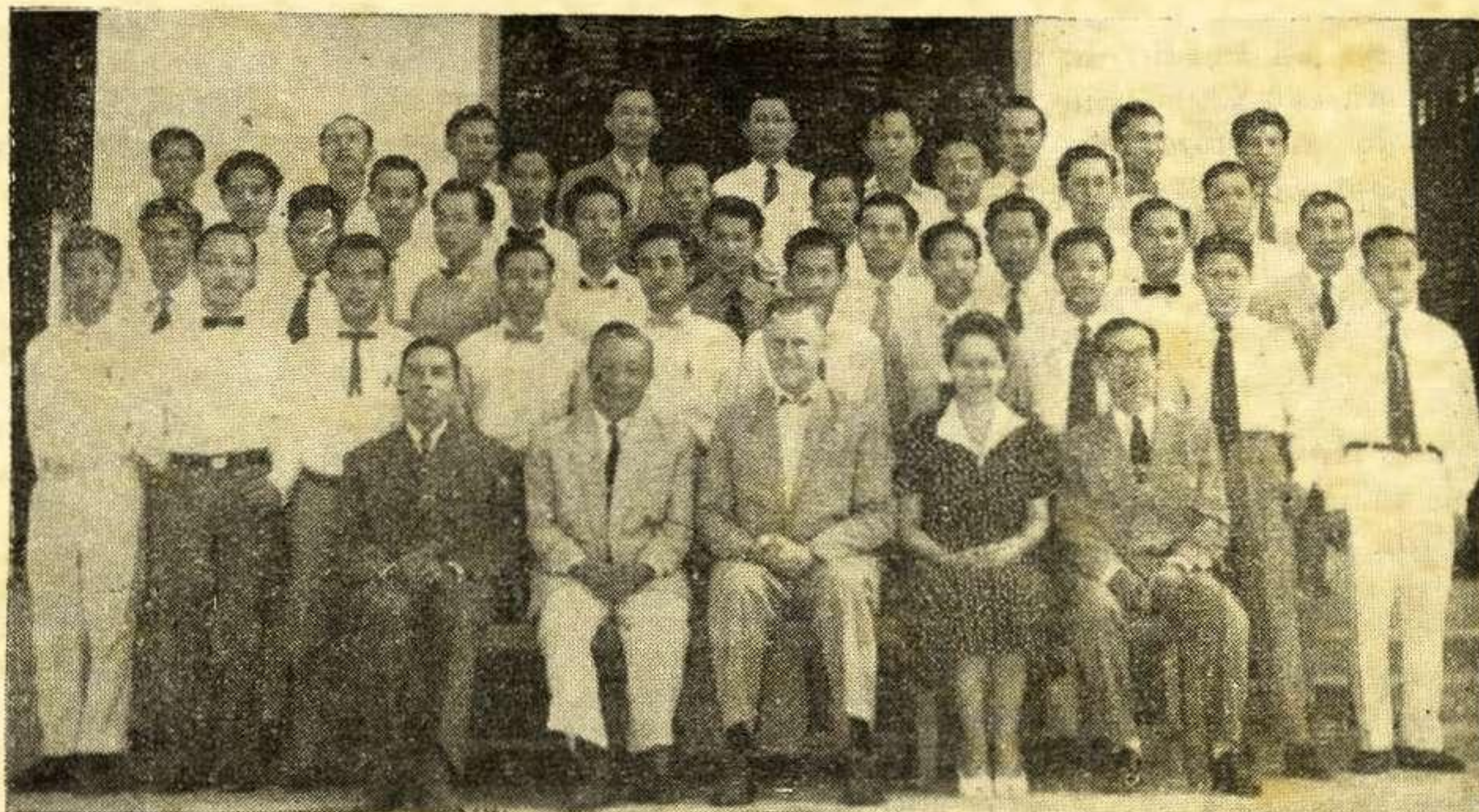
Ngày khai-giảng được diễn ra trong bầu không-khí vui-tươi và tràn-ngập phước Chúa với sự hiện-diện của toàn ban Giáo-sư: Cụ Mục-sư Chủ-nhiệm Trần-xuân-Hỷ, hai cụ Giáo-sĩ P.E. Carlson, ông Mục-sư Nguyễn-tấn-Lộc. Ngoài ra cũng có ông Mục-sư Tổng-đoàn-trưởng Thanh-niên Phạm-văn-Thâu và toàn-thể giáo-hữu Hội-thánh Vĩnh-long đến dự nhóm. Sau bài giảng đầy linh-ân của cụ Chủ-nhiệm lòng mỗi học-sinh chúng tôi được tỉnh-thức nhiều, Thánh-Linh Chúa

đã chuẩn-bị để dẫn chúng tôi vào kho-tàng quý-báu đầy tràn-chầu bửu-ngọc của Kinh-thánh là chốn mà chúng tôi hằng mơ-ước...

... Và ước-vọng của chúng tôi được thành, Thần-Linh Chúa đã dẫn chúng tôi vào sáu môn học Kinh-thánh. Ô! Thích-thú làm sao, nơi đây chúng tôi hái được những hoa thơm quả ngọt-thiên-liêng mà trong đời chúng tôi chưa từng có. Chúng tôi có cảm-tưởng như con chim đói gặp đồng lúa vàng, như người lữ-hành gặp suối nước ngọt giữa đất sa-mạc nóng-bức!!!

Môn học « Thánh-kinh Nghiên-cứu » đã cho chúng tôi thông-lãm được nội-dung của 27 sách Tân-ước cách tường-tận với những chữ chìa-khóa đích-xác của mỗi sách mà thú thật rằng trước kia chúng tôi chẳng hề biết gì cả về nội-dung Kinh-thánh.

Môn học « Thần-đạo tiết-yếu » đã đưa tư-tưởng chúng tôi vào một lãnh-vực Thần-Linh, bày-tỏ những lẽ đạo cao-quí và siêu-nhiên của Lời Đức Chúa Trời trong



Ban Giáo-sư và học-sinh khóa I Thánh-kinh Tiêu-trường Vĩnh-long.

danh Chúa chi-đại có liên-hệ mật-thiết đến cuộc sống của Co-đốc-nhân.

Môn học « Sáng-thế Ký » cho chúng tôi hiểu rõ hơn tình yêu vô-đối của Đức Chúa Trời đối với nhơn-loại biều-dương trước công-trình sáng-tạo kiệt-tác và siêu-nhiên của bàn tay vạn-năng, vạn-quyền.

Môn học « Đời sống Đấng Christ » (Giáo-dục nhi-đồng) làm cho chúng tôi liên-tưởng đến những linh-hồn trẻ mà bấy lâu chúng tôi không hề đề ý, môn học này đã vạch rõ cho chúng tôi những phương-pháp tuyệt-diệu để giáo-dục trẻ em hiểu biết về Đấng Christ.

Môn học « Âm-nhạc » đã đào-luyện chúng tôi có một căn-bản về nhạc tôn-vinh Chúa, môn học này dẫn-giải theo lối ký-âm-pháp bằng số làm chúng tôi mau nhớ và dễ học vô cùng.

Được thấm-nhuần trong những cơn mưa thiêng-liêng, tâm-linh chúng tôi cảm thấy tươi-thỏa vô-cùng và hơn thế nữa, mỗi thứ bảy ban Giáo-sư cho phép chúng tôi đi làm chứng-đạo quanh tỉnh-thành Vĩnh-long cùng những vùng phụ-cận bằng tàu Tin-lành để thực-tập những điều đã thu-lượm được khi còn ngồi nơi ghế nhà trường. Thật những lần chứng-đạo này đem đến cho chúng tôi một kết-quả khả-quan : nhiều linh-hồn qui-thuận Chúa, nhiều sách phát và bán được. Mỗi tuần lại có các vị Mục-sư đến giảng đặc-biệt cho chúng tôi, ban cho chúng tôi những từng-trái quý-báu trong đời thuộc-linh. Điều cảm-ơn Chúa nữa, dù khi trời oi-bức lại thêm lối sống tập-thể, tương-dị trên phương-diện tánh-tinh, nhưng chúng tôi cảm-ơn Chúa không có sự gì buồn tiếc xảy ra trong giờ học-tập, ăn-uống cũng như thể-thao.

Thật thì-giờ thấm-thoát như thoi đưa, một tháng trường học-tập đã trôi qua Ngày bãi-khóa lại đến, chúng tôi tôn-tấu Chúa những bản Thánh-ca ngợi-khen, những bài diễn-văn ngắn cảm-tạ, và hãnh-diện trước mặt Chúa cũng như trước những cử-toạ : các vị Mục-sư, Truyền-đạo lân-cận và số đông tín-giáo trong khi chúng tôi lãnh văn-bằng là kết-quả của một tháng trường học-tập. Đi đôi với sự hãnh-diện trên nét mặt, lòng

chúng tôi cũng không khỏi bồi-ngùi khi hát bài « từ-giã », dù không ai bảo ai nhưng chúng tôi cảm biết rằng sẽ không còn những thì-giờ học-tập quý-báu vui-tươi như đã qua nữa. Mỗi chúng tôi đều có ước-vọng là được trở lại học khóa thứ II để chúng tôi sẽ đào được những nguồn phước mới chan-hòa trên tâm-linh yếu-đuối của chúng tôi. Thật ra, lúc đầu mới đến học chúng tôi ngỡ-ngờ vô cùng, có lẽ vì chúng tôi nhút-nhát, không hiểu Kinh-thánh bao nhiêu, nhưng bây giờ với điều đã thu-lượm được trong một tháng học không làm chúng tôi nhút-nhát nữa, trái lại chúng tôi rất ham học, tuy không dám tự-hào là hiểu biết Kinh-thánh khá, nhưng chúng tôi ai ai cũng có được một căn-bản vững-chãi về giáo-lý của Christ. Thật là điều cảm-ơn Chúa vô cùng.

Theo ý-định của ban Giáo-sư có lẽ khóa tháng 7 tới đây sẽ đặc-biệt cho nam nữ học chung và ban Giáo-sư cũng mong muốn mỗi Hội-thánh nên có một người đại-diện đến học và trong mỗi ban Thanh-niên cũng nên công-cử một bạn đến học để chia-sẻ ơn-phước lại cho bạn mình. Ước-ao người đến học sẽ có một đời thuộc-linh tốt và Hội-thánh sẽ giúp một ít lộ-phí cho học-viên ấy. Có lẽ sang năm nhà trường sẽ cải-tổ lại thời-gian học, sẽ khai-giảng vào tháng 7 và tháng 11 vì điều-kiện khí-hậu tháng 3 oi-bức.

Chỉ có một tháng ngắn-ngủi chúng tôi được núp mình dưới cánh tay vạn-năng của Cứu-Chúa toàn-ái, đào sâu trong cánh rừng thăm bao-la của Kinh-thánh tìm những hạt kim-cương thiêng-liêng quý-giá để trang-sức cho cuộc sống thuộc-linh của chúng tôi thêm tốt-đẹp, tuy điều ấy đòi-hỏi nơi chúng tôi một sự ra công gắng-sức, kiên-chí bền-gan trong những ngày học-tập nhưng tâm-hồn chúng tôi cảm thấy thỏa-mãn vì ước-vọng được thành : tìm được mạch nước thiêng, hưởng được nguồn phước mới, thấy được ánh-sáng sống, lãnh-hội được lời hằng-sống ngon-ngọt Ấy là cả những điểm ưu-việt của chúng tôi trong khóa Tiểu-học-đường !

— Quang-Phương
(Một học-sinh tiểu-học-đường)

Khánh-thành Nhà-thờ và lập Hội-thánh mới

(ĐỊA-ĐIỂM DINH-ĐIỀN EA TUL) BAN-MÊ-THUỘT

Xã Kỳ-phước. —

Hưởng-ứng lời kêu-gọi của Chánh-phủ Cộng-hòa, một số đồng-bào ở Quảng-nam đã lên khai-thác miền Cao-nguyên ở Ban-mê-thuột. Đi theo đoàn di-dân xung-phong lên địa-điểm Ea Tul có một ít con-cái Chúa từ hai Hội-thánh Tam-kỳ và Tiên-phước lên đây. Vừa đến nơi, họ đi tìm Hội-thánh để nhóm-họp thờ-phượng Chúa, nhưng đường xa hiu-quạnh cách Ban-mê-thuột 25 cây số. Được biết tin có con-cái Chúa vừa đến địa-điểm Dinh-diền, chúng tôi đi đến nơi thăm-viếng, tiếp-xúc với họ, lần đầu-tiên có ba gia-quyển tín-đồ từ Tam-kỳ Tiên-phước lên, đến nhóm lại thờ-phượng Chúa, lần thứ nhì có thêm một ít tín-đồ mới cầu-nguyện tin Chúa trước khi di-dân, và có một số đồng-bào mộ đạo nhóm lại. Sau buổi giảng và chiếu hình thì có thêm hai người tiếp-nhận Chúa. Bởi lòng sốt-sắng của các anh em lo làm chứng và cử trung-tín nhóm lại, sau một thời-gian có thêm người tin Chúa, và sáu tháng sau có 64 người nhập vào Hội-thánh.

Sự nhóm lại mỗi Chúa-nhứt phải tổ-chức luân-chuyển lại mỗi gia-đình một kỳ, còn buổi tối cầu-nguyện thì nhóm trong mỗi gia-đình ở mỗi thôn cho tiện.

Số tín-đồ càng ngày càng thêm và đồng-bào cũng tỏ lòng mộ đạo thường đến dự-thính, nên sự nhóm-họp luân-chuyển thấy là bất-tiện, các con-cái Chúa khởi-sự cầu-nguyện xin Chúa cho có một nhà-thờ đặc-biệt. Đại-diện tín-đồ trong xã trình ý-kiến và lời yêu-cầu lên các nhà cầm-quyền địa-phương lúc đó là một Thiếu-tá thì ông rất hoan-ngheh và sẵn-sàng giúp phương-tiện nếu tín-đồ có góp phần nhân-công, Nhưng thời-gian trôi qua và quân-đội chuyển-giao lại địa-điểm Dinh-diền cho bên hành-chánh. Bên hành-chánh cũng sẵn-sàng ủng-hộ về phần tinh-thần nhưng thiếu tất cả phương-tiện.

Trong khi đó Chúa phán với tôi rằng : « Họ sẽ làm cho Ta một đền Thánh và Ta sẽ ở giữa họ » (Xuất 25 : 8). Các con-cái của Chúa quyết-định tự xây lấy đền-thờ cho Chúa. Nhưng họ ở trong cảnh vườn

không nhà trống, nghĩa là đất-đai không có hoa-màu, vừa mới hạ cây rừng chặt thành đồng, còn nhà mới có hai mái cho tạm che nắng mưa trong lúc sơ-khai. Dầu vậy họ nhứt-định khởi-công. Đức Chúa Trời giúp cho con-cái Chúa muốn thì cũng có thể làm thành việc đó. Đương khi họ muốn rán công để cất một nhà tranh vách tre, thì có một con-cái Chúa đang ở trong cảnh rất túng-thiếu cảm-động mà không tiền, ông nói rằng : Nếu ông Mục-sư muốn cất nhà-thờ bằng tôn thì tôi xin dâng năm tấm hiện nay chưa dùng đến chứ tiền thì tôi không có, sau đó có người khác hưởng-ứng hứa dâng thêm 5 tấm, 4, và một tấm, rồi có người khác dâng gạo và thực-phẩm cho các con-cái Chúa dâng công xây-dựng. Rồi cụ Hội-trưởng Tổng-liên-Hội Mục-sư Lê-văn-Thái khi đến thăm họ đã cảm-động lấy tiền riêng của ông bà dâng 1.000\$00, rồi con-cái Chúa ở Ban-mê-thuột đến thăm cũng dâng được 1.000\$00, ông Mục-sư Lê-Châu cũng không quên ủng-hộ một số tiền đương khi Hội Tiên-phước còn phải lo nhiều công-việc trong Hội nhà, thế là công-việc cứ lần lần tiếp-tục, chúng tôi lo mua được 51 tấm tôn để lợp mái, còn các anh em ra công chặt cây, đốn tre, dọn đất và xây-cất. Tuy một cái nhà dài 10 thước rộng 5 thước bằng gỗ vách tre mà phải làm đến hơn ba tháng, vì con-cái Chúa thì ít mà công-tác trong xã thì nhiều nên ít có thì-giờ rảnh mà lo việc của Hội-thánh. Nhưng tạ ơn Chúa ngày 23 tháng 2 dương-lịch vừa qua cũng đã hoàn-thành, và cử lễ Khánh-thành cách đây ơn.

Ngày Khánh-thành đã đánh dấu cho sự thành-công vinh-hiễn cho Danh Chúa giữa khu rừng trải qua bao thế-kỷ hoang-vu, nêu cao Danh Cứu-Chúa thường ở cùng chúng ta cho đến ngày tận-thế. Vào hồi ba giờ chiều bốn xe hơi từ Ban-mê-thuột, chở đầy con-cái Chúa trong hai Hội-thánh Kinh Thượng ở Thị-xã, gồm có hai ban hát, ông bà Mục-sư Lê-khắc-Hòa và Truyền-đạo và Ban thanh-niên và xã cũng hiện-diện ; làm tặng phần long-trọng buổi nhóm.

(Xin coi tiếp trang 23)



TRƯỜNG TRUNG-TIỀU-HỌC BẾT-LÊ-HEM

Niên-khóa 1957-1958

Tạ ơn Chúa ! Niên-khóa này trường Bết-lê-hem có nhiều đặc-điểm khả-quan. Về trường ốc có phần vững chắc mỹ-quan, vì mới được trùng-tu. Bước vào các phòng, các lớp thi-đua học-hành cũng như trang-trí, các phòng cách đẹp-đẽ, nào tranh-ảnh, các câu Kinh-thánh, danh-ngôn, bản vị-thứ, thời-khóa-biểu v. v. để khích-lệ tuổi trẻ về nhân-cách cũng như học-vấn, xứng-đáng với người học-sinh. Trên mỗi bàn đều dùng một thứ « godet » đựng mực, do nhà trường tổ-chức để học-sinh dùng ở lớp cho tiện-lợi.

Số lượng học-sinh 300, riêng lớp « Mẫu-giáo » đến 55 em. Lớp vỡ lòng này, rất khó-nhọc cho Giáo-viên, phần thì còn nhỏ, thích chơi hơn học, ở nhà phụ-huynh quá nung-niu. Thế mà sau ba tháng có nhiều em đã đánh vần, đọc chữ và biết viết. Đến hết niên-khóa nhiều em có khả-năng lên lớp trên. Các lớp khác cũng đều tiến-bộ, vì học-sinh cố-gắng học-hành và các Giáo-viên cũng đều tận-tâm trong nhiệm-vụ.

Khóa này có 25 học-sinh thi Tiểu-học, trước ngày thi ba tháng, Giáo-viên dạy thêm những món luyện-thi cho học-sinh có phần bảo-đảm. Ngoài ra những Giáo-viên chuyên-môn dạy Anh-văn cho lớp Trung-học. Có lớp dạy Anh-văn chung hằng tuần, mỗi sáng thứ tư do Giáo-sĩ H. M. Collins hướng-dẫn, mặc dầu ông bà bận học tiếng Việt để sớm giảng-đạo cho đồng-bào Việt-nam. Nhưng vì thiện-chí ông bà góp phần giúp-đỡ viện và nhà trường. Có lớp dạy « Nữ - công », có 30 em nữ-học-sinh. Ngoài những sản-phẩm mà quý-vị thường thấy trưng-bày

trong các kỳ Hội-đồng Tổng-liên và Địa-hạt, còn những sản-phẩm rất đặc-biệt như con kết và con thỏ thêu nổi lòng trong khuôn kính rất mỹ-quan, được nhiều khán-giả khen tặng mỗi khi thăm viếng và ghé lại phòng này.

Số lượng các học-sinh, bên Thị-Xã Nha-trang qua học đi xe hơi của viện khá đông, nhưng nhà trường chỉ nhận có 50 em thôi. Về « Kỳ-Túc-Xá » khóa này có chỗ ở, phòng ăn rộng-rãi, riêng-biệt được hơn 30 em lưu-trú học-sinh. Có em đã theo học ba, bốn khóa cho đến khi hết lớp tại đây mới đi trường khác. Có em mới vào chưa tin Chúa, nhưng nay đã đầu-phục Chúa thờ-phượng Ngài. Đời thuộc-linh có phần sâu-nhiệm, sốt-sắng tham-gia « Trường Chúa - Nhựt » cũng như « Ban Chứng-đạo » trong viện.

Về sức-khoẻ các em, tạ ơn Chúa suốt niên-khóa đều bình-yên, mặc dầu cũng có một đôi em đau xoàng. có các Bác-sĩ Bệnh-Viện-Phung tại Ban-mê-Thuật Dr. Krabill, Dr. D. D. Goering cùng các nhân-viên y-tá thường đến để giúp-đỡ viện và nhà trường trong sự khám bệnh và cho thuốc các em.

Nha Y-Tế tỉnh Khánh-Hòa phái nhân-viên đến chủng-đậu, nên bệnh này không thể hoành-hành tại đây, chỉ có một vài em phải đau xoàng thôi.

Ông tân Tỉnh-Trưởng tỉnh Khánh-Hòa mới đến nhậm-chức, đầy thiện-chí đối với những cơ-quan từ-thiện, đến thăm viện và nhà trường. Ông hân-hoan khen tặng cách tổ-chức trong viện rất chu-đáo, nhà ở, phòng ăn, nhà chơi, lớp học, đều có qui-cử sạch-sẽ, nên các em

đều mạnh-khoẻ hồng-hào. Ông cùng một nhân-viên trong Tỉnh-đường rất hài lòng trước khi ra về trong sự đón-tiếp bất ngờ và đơn-giản, nhưng nồng-hậu của Mục-sư trong viện.

Ngày 10-5-58 ông tân Quận-Trưởng Vĩnh-Xương nhơn đi hành-hạt cũng ghé thăm viện và nhà trường cùng đi với các nhân-viên trong quận và ông Chủ-tịch cùng các nhân-viên trong Hội-Đồng H. C. xã Vĩnh-Phúc với nhĩ-ý để góp phần xây-dựng. Ngày 19-5-58 ông Hội-Trưởng Giáo-sĩ J. H. Revelle, ông Tổng Thơ-ký Đông-Nam-Á của Hội Truyền-Giáo Phước-Âm Liên-hiệp là Mục-sư R. M. Chrisman đến thăm các tôi-tớ Chúa rất thỏa lòng đối với công-việc Chúa tại đây.

Tiếp đến ngày 22-5-58 ông Giáo-sĩ

Harry Trover Đại-diện Hội-Thánh Tin-lành Thông-công Thế-giới đến thăm trong sự đón-tiếp cách nồng-hậu của Ban Giám-đốc

Trong khóa học này, ngoài sự đi chơi núi, tắm biển thường-lệ trong những ngày nghỉ, nhà trường lại tổ-chức cuộc đi cắm trại ở Đại-lãnh và đi xem các thắng cảnh trong tỉnh Khánh-Hòa như Bà-Hồ và Suối Nước Nóng v.v...

Trường Bết-lê-hem sẽ làm lễ « Mãn-Khóa » vào hạ tuần tháng VI D. L. năm 1958. Trân-trọng kính nhờ các Hội-Thánh và các nhà từ-thiện cầu-nguyện nhiều hầu Chúa dùng ngày lễ này đặt làm vinh-hiến danh Ngài. Đa-tạ.

— Ban Giám-đốc.

PHƯƠNG - DANH QUYÊN - TRỢ QUỸ CÔ-NHI-VIỆN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG

Hội-thánh Nha-trang

Hội-thánh Nha-trang	457đ.
Ông bà Đức-Lập	250đ.
Cô Trương-thị-Nghi	100đ.
Ông Nguyễn-Bài	100đ.

Hội-thánh Khánh-hòa

Hội-thánh Khánh-hòa	200đ.
---------------------	-------

Hội-thánh Phan-rí

Hội-thánh Phan-rí	200đ
-------------------	------

Hội-thánh Phú-lãnh

Hội-thánh Phú-lãnh	200đ.
--------------------	-------

Hội-thánh Trường-an

Hội-thánh Trường-an	50đ.
---------------------	------

Hội-thánh Đa-hòa

Hội-thánh Đa-hòa	200đ.
------------------	-------

Hội-thánh Tam-kỳ

Hội-thánh Tam-kỳ	200đ.
------------------	-------

Hội-thánh Đà-lạt

Ông bà Phạm-văn-Tạo	1.200đ.
Ông bà Đào-Kỳ (giúp H.P. Mỹ-Lệ)	600đ.

Hội-thánh Đà-lạt	1.258đ.
Ông Lý-Châu	100đ.
Cô Trần-thế-Huệ	50đ.

Hội-thánh Fi-nôm

Hội-thánh Fi-Nôm	60đ.
------------------	------

Cô-nhi-viện Tin-lành

Anh Trần-Phong	100đ.
----------------	-------

Ban Cứu tế Tin-lành

Ban Cứu-tế Tin-lành	283.892đ.
---------------------	-----------

Tính đến ngày 13-5-58.

Trân-trọng cảm-tạ các nhà hảo-tâm.

— Ban Giám-đốc

Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ,
sẽ gặt-hái cách vui-mừng.

Người nào vừa đi vừa khóc
dem giống ra rải, ắt sẽ trở về
cách vui-mừng, mang bó lúa
mình. (Thi 126 : 5-6)

ĐOÀN QUÂN THÁNH

Nhà-thờ thế-kỷ thứ tư

Phòng khảo-cổ xứ Do-thái tại Giê-ru-sa-lem vừa loan-báo rằng một Nhà thờ trong thế-kỷ thứ tư mới được tìm ra tại xứ Pa-lê-tine. Nhà thờ này ở tại làng Shavei Sion trên bờ biển Địa-Trung-Hải. Nhà khảo-cổ đã tìm thấy những lời ghi-khắc trên một viên đá về niên-hiệu Nhà-thờ này được xây-cất là nhằm về đời Hoàng-đế Constantin Lớn trong thế-kỷ thứ tư.

Một nữ tín-đồ trung-tín trả sự hứa-nguyện mình

Một nữ tín-đồ đã hứa dâng 250 Mỹ-kim lo công-việc Nhà Chúa ở Hội-thánh Bellevue Baptist tại Memphis (Hiệp-chủng-quốc) vào năm 1919. Nhưng trải qua 39 năm bà làm ăn thất-bại nên chưa dịp trả xong lời hứa mình. Nhưng năm nay đầu bà đã di-cư đến ở tại thành-phố Okloha-ma thì bà cũng lo làm xong lời hứa mình đối với Chúa. Bà vừa gửi 750 Mỹ-kim về cho ông Mục-sư Chi-hội ấy là Tân-sĩ R. G. Lee. Khi bà gửi ngân-phiếu đến thì bà cũng xin Mục-sư đừng công-bố tên bà lên : Bà nói rằng bà xin gửi 250 Mỹ-kim là số tiền bà đã hứa dâng và cũng thêm 500 Mỹ-kim là tiền lời 5% của số tiền ấy trải qua ba mươi mấy năm nay. Thật là một gương sáng-láng cho con-cái Chúa khắp nơi phải có thái-độ nào đối lời mình hứa với Chúa.

Có bao nhiêu tín-đồ ?

Phòng kiểm-tra dân-số ở thành-phố Hoa-thạnh-đốn D.C. vừa tuyên-bố rằng ở Hiệp-chủng-quốc trong số 3 người trên 14 tuổi thì có hai người xưng mình là tín-đồ Tin-lành và trong số 4 người lại có một người xưng là tín-đồ thiên-chúa giáo.

Thế mà những nhà lãnh-đạo Hội-thánh Chúa nước ấy đã tuyên-bố rằng nước họ vẫn là một nước ngoại-đạo Hội-thánh cần phải nỗ-lực truyền-đạo hơn nữa.

Tin-lành phải được phổ-cập mau chóng

Ngày Cứu-Chúa Jêsus-Christ chúng ta tái-làm gần rồi. Dầu Kinh-thánh không rao-báo ngày giờ năm tháng nhưng với những triệu-chứng hằng xảy ra chúng ta tin chắc Chúa chúng ta đang bước đến. Vậy khi nhìn thấy Đồng Lúa đã chín vàng chúng ta tự hỏi có phương-pháp nào để truyền Tin-lành cách mau chóng hơn không ?

Chúng ta làm thế nào để phổ-biến Tin-lành Chúa đến những làng-mạc xa-xôi, đến những nơi hẻo-lánh cheo-leo kia ? Hàng vạn hàng triệu người già kẻ trẻ, đàn ông đàn bà, nam nữ thanh-thiếu-niên ở những chốn xa-xăm chưa dịp nghe Danh Cứu-Chúa.

Chúng ta phải làm gì ? — Cầu-nguyện. Chưa đủ — Phải có tài-chánh. Cũng chưa giải-quyết xong vấn-đề hệ-trọng này. Chúng ta cần có người nữa. Hiện số Mục-sư, Truyền-đạo và Truyền-đạo-sinh Hội-thánh nhà không đủ để đem Tin-lành khắp nơi trong xứ Việt-Nam ta. Trường Kinh-thánh đầu đã nỗ-lực đào-luyện những «tay đánh lưới người» nhưng số sinh-viên đệ-nhi và tốt-nghiệp mỗi năm cũng không thỏa-mãn được vấn-đề trên. Vậy chúng ta có nên sớm mở những lớp đào-luyện những Truyền-đạo Tập-sự, (Laypreachers hay Layworkers) hoặc muốn gọi là những Chứng-đạo nhân không ?

(Xin coi tiếp trang 34)

GIẢNG NGHĨA KINH THÁNH

THƠ CÔ - LÔ - SE

(Tiếp theo)

Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-trí

CHƯƠNG XXI

SỰ ĐẦY-DẪY TRONG Đấng CHRIST

« Anh em cũng được đầy-dẫy ở trong Ngài, là Đấng làm đầu của mọi chấp-chánh, mọi quyền-bính. Trong Ngài anh em cũng đã chịu cắt-bì, không phải cắt-bì bởi tay người ta làm, bèn là cắt-bì của Đấng Christ bằng sự lột-bỏ thân-thể của xác-thịt ; vì anh em đã nhờ báp-têm mà được đồng chôn với Ngài, cũng như đó đã được đồng sống lại với Ngài bởi đức-tin đến sự vận-hành của Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại » (2 : 10-12).

Phao-lô đã cho tin-đồ Cô-lô-se hiểu rõ sự sai-lầm về lẽ đạo của phái tri-tuệ, đã chỉ cho họ biết « Sự đầy-đủ của thần-cách Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Christ cách có hình-thể » rồi, tức thì cũng cho họ biết nữa rằng : « Anh em cũng được đầy-dẫy ở trong Ngài ». Ấy là một lời nói rất thông-minh theo thật-sự, có đầy ý-nghĩa gây-dựng, khiến người nghe phải để ý. Người dạy Đạo ngày nay nên lưu tâm đến.

« Anh em... ở trong Ngài », mấy chữ này chẳng những bao-quát hết thấy tin-đồ ở Cô-lô-se mà thôi, cũng bao-quát hết thấy mọi người đã tin đến Chúa Jê-sus mà được tái-sanh từ xưa đến nay nữa « Ở trong Ngài », Ấy chỉ về sự hiệp làm một với Đấng Christ, nhận được sự sống chân-chính của Ngài trở nên chi-thể trong thân-thể của Ngài, được hưởng mọi sự đầy-dẫy của Ngài. Điều này không bởi nhờ thiên-sứ hay là thần-linh vũ-trụ nào mà được, nhưng là nhờ sự vận-hành của Đức Chúa Trời, và cũng bởi đức-tin của tin-đồ nữa. Ai đã được « ở trong Ngài » thì có địa-vị hợp-pháp

trước mặt Đức Chúa Trời thì được hưởng mọi sự đầy-dẫy của Ngài ban cho trong Đấng Christ, nhưng tin-đồ cần phải dùng tay đức-tin mà lãnh lấy.

« Anh em cũng được đầy-dẫy ở trong Ngài ». Ấy cũng là một câu rất phong-phú trong Lời của Đức Chúa Trời, là tổng cương của lẽ-thật Đạo Tin-lành, cả sách Ê-phê-sô đều phát-huy về lẽ mẫu-nhiệm đó. Vậy sự « đầy-dẫy » ở đây là gì ? Ông Phao-lô không có nói rõ, nhà giải kinh cho rằng nó có khác với « sự đầy-đủ của thần-cách Đức Chúa Trời », nó là các thứ ơn-huệ sung-túc lưu ra từ sự đầy-đủ của bôn-tánh Ngài, nó bao-quát mọi sự cần-dùng cho tin-đồ vậy. Tin-đồ đã nhận được Đấng Christ, thì cũng đã nhận được mọi sự đầy-dẫy đó, không thiếu điều gì cả (Giăng 1 : 16 ; I Cô 3 : 21 - 22).

Tin-đồ phải để cho Christ ở trong mình trước, thì mình mới có thể ở trong Ngài. Một khi Christ đã ở trong chúng ta, thì mọi điều của Ngài cũng ở trong chúng ta, nên nhờ đó mà chúng ta « cũng được đầy-dẫy » mọi sự của Ngài nào sự xưng-nghĩa, sự nên thánh, sự sống dư-dật, sự đắc-thắng, cũng là các thứ đức-tánh tốt-đẹp trọn-vẹn của Ngài ; hề điều gì bao-quát trong ơn cứu-rỗi hoàn-toàn của Ngài, chúng ta thấy đều có cả (Rô 8 : 31 - 32). Vậy nên đời sống của tin-đồ Chúa phải lấy đức-tin nhờ Thánh-Linh mà ở trong Ngài (I Gi. 2 : 27) để sống một cách có sự giao-thông, có sự liên-hiệp với Đức Chúa Trời, hầu nhận được mọi sự nhu-cần về linh-tánh cách đầy-đủ ; thì mới được lớn lên trong ơn-diễn Ngài. Như

thế, mới không hiểu sai Kinh-thánh, không mắc-mưu cám-dỗ, không bị tánh xác-thịt kiềm-chế, mà được tự-do trong Ngài.

« Là Đấng làm đầu của mọi chấp-chánh, mọi quyền-bính ». Mọi quyền-bính và mọi chấp-chánh đây chỉ về các đấng thiên-sứ. Ông Phao-lô nói câu ấy là để bác-bỏ sự dị-doan của phái trí-tuệ rao rằng phải nhờ thiên-sứ giúp cho được cứu-rỗi. Ông dạy rằng tin-đồ ở trong Christ đã có đủ sự đầy-dẫy về ơn cứu-rỗi rồi, không cần phải nhờ đến các thiên-sứ đâu là thiên-sứ có quyền thì cũng phải ở dưới quyền của Đấng Christ, vì Ngài là đầu của họ, họ là những vật thọ-tạo của Ngài đã tạo nên (Cô 1 : 16) và được sai đi để phục-sự những người được cứu mà thôi (Hê 1 : 14). Phao-lô tuy nói rằng Đấng Christ làm đầu các thiên-sứ, nhưng không nói thiên-sứ là thân-thể của Ngài. Cho nên chỉ có tin-đồ (Hội-thánh) mới thật có sự liên-hệ mật-thiết đó với Đấng Christ thôi.

Tại đây Phao-lô cũng nói đến lễ cắt-bì, tỏ ra các Giáo-sư giả ở Cô-lô-se chắc có chú-trọng đến lễ đó, có lẽ không đảo-đề như các nguy-sư ở Ga-la-ti, mà chỉ dạy rằng làm vậy để ngăn-ngừa sự cám-dỗ của tình-dục xác-thịt, hầu cho thoát tay ma-quỉ mà dõng vào lãnh-vực thần-linh cao-thượng mà họ tưởng-tượng. Nhưng Phao-lô dạy rằng không phải vậy đâu, vì tin-đồ đã chịu báp-têm mà hiệp một với Đấng Christ, thì «Đã» chịu cắt-bì trong Ngài mà lột bỏ (lột trần) thân-thể của xác-thịt rồi ; điều đó không phải bởi tay người ta làm, bèn là «bởi đức-tin đến sự vận-hành của Đức Chúa Trời». Ấy là một thật-sự, chớ không phải là tưởng-tượng.

Một người đã chết đã chôn thì còn có gì nữa ? Tin-đồ bởi chịu Báp-têm mà hiệp làm một với sự chết và sự chôn của Đấng Christ rồi, thì đã thoát khỏi bần-tánh bại-hoại của người cũ rồi ; Báp-têm là mồ-mả của người cũ, là bào-thai của người mới, tin-đồ chịu ngấm vào dưới nước Báp-têm, dường như đem hết thảy tình-dục, ô-uế, tội-tổ xác-thịt người cũ mà chôn vùi cả rồi ; khi ra khỏi nước, dường như là từ chết sống lại, nhận được sự sống mới của sự tái-sanh mà trở nên người mới, như con nhộng phá cái kén mà trở nên con bướm, thì còn gì là con sâu nữa ! cho nên nói rằng : « Cũng

như đó đã được đồng sống lại với Ngài ».

Sự sống lại đây không chỉ về sự sống lại của thân-thể tin-đồ trong lúc Chúa tái-lâm, nhưng là chỉ về sự sống lại của linh-mạng chúng ta khi được tái-sanh bởi sự sống của sự sống lại của Đấng Christ vậy.

Các thật-sự đó không phải là do tin đến triết-lý của thế-gian, di-truyền của loài người mà được đâu, bèn là « bởi đức-tin đến sự vận-hành của Đức Chúa Trời » mà có. « Sự vận-hành » này là gì ? Là sự vận-hành của quyền-năng của Đức Chúa Trời ; sự vận-hành quyền-năng ấy đã từng làm cho Đấng Christ sống lại từ trong kẻ chết, và cái hiệu-lực hay là cái công-dụng của sự vận-hành ấy nay cũng còn vận-hành ở trong các tin-đồ, khiến cho họ được làm người mới trong sự sinh-hoạt hằng ngày, nghĩa là được sống một đời mới trong mọi cách ăn nết ở của mình (Rô 6 : 4) đến nỗi không chỗ trách được ở trước mặt Đức Chúa Trời vậy !

(Còn tiếp)

KHÁNH-THÀNH NHÀ THỜ...

(Tiếp theo trang 18)

Các con-cái Chúa nức lòng mừng-rỡ hát ngợi-khen Chúa và dâng lời tạ ơn Chúa trong giờ cử-hành Lễ Khánh-thành và dâng nhà-thờ cho Chúa.

Sau buổi lễ, các tin-đồ đã mời tất cả quan-khách về nhà ông Đại-diện để dự tiệc trà đầy thân-ái đoàn-kết trong tình yêu-thương và ơn lớn-lao của Chúa.

Tạ ơn Chúa, tuy Hội-thánh nghèo-thiếu, nhưng tất cả các chi-phí trong công-cuộc xây-cất có thể kể là rất to-lớn quá sức này đã được thanh-toán cả. Hiện nay chỉ còn thiếu các vật-dụng trong nhà-thờ như bàn ghế và các thứ khác, nhưng bởi đức-tin con-cái Chúa chắc một ngày gần đây sẽ có đủ như điều Ngài đã làm.

Xin tất cả con-cái Chúa khắp nơi nhớ cầu-nguyện cho ở đây mau có một tội-tờ Chúa đến ở lo đặc-biệt săn-sóc con-cái Chúa và giảng Tin-lành cho vô-số đồng-bào ở vùng này đương khao-khát về ơn-diễn của Ngài. Vì chúng tôi ở xa, về mùa nắng có thể thăm-viếng giảng-dạy nhưng đến mùa mưa sắp tới rất là bất-tiện. Xin thành-thật cảm ơn. — Mục-sư Truyền-giáo

Nguyễn-hậu-Nhương Ban-mê-thuật

PHỤ NỮ ĐIỂN ĐÀN



CÁC GƯƠNG NGƯỜI NỮ

CHị em thường nghe nói về các gương người nữ anh-hùng, nữ ái-quốc trên thế-giới và trong lịch-sử nước nhà, như hai Bà Trưng chẳng hạn. Hôm nay tôi xin nhắc lại một số những người nữ hữu-danh trong Kinh-thánh. Mục-dịch đề tỏ ra các gương sáng cũng như những gương mờ, giúp chị em ta có dịp so-sánh nên theo gương này mà tránh gương khác, hầu cho đời sống được đặc-thắng và hạnh-phúc.

Các gương mờ

Gọi là gương mờ, không phải là gương đáng bỏ, nhưng nó không được trong sáng như nó đáng phải có.

1) Bà Ê-va. — Sau khi dựng nên ông A-đam, Chúa phán rằng : Loài người ở một mình không tốt, ta sẽ làm nên một kẻ giúp-đỡ giống như nó « đoạn Ngài dựng nên một người nữ đặt tên là Ê-va và đưa đến cùng A-đam kết thành vợ chồng.

Theo ý Chúa, người nữ phải giúp-đỡ người nam, nhưng trái lại, bà Ê-va không giúp-đỡ mà còn cám-dỗ ông phạm tội, gây hại cho mình và họa cho con cháu đời nọ qua đời kia, thật là điều đáng tiếc ! Xem đó, thì chị em ta khá tỉnh-thức. kẻo e vì một phút lầm-lỗi hay một lời cám-dỗ của mình mà đưa chồng con và chính mình đến chỗ hư-mất đời đời.

2) Bà Sa-ra. — Bà Sa-ra thấy mình già yếu mà không con, thay vì đặt hết lòng tin-cậy nơi lời hứa của Chúa và an-ủi chồng, trái lại bà theo ý riêng đi trước Chúa, sanh hậu-quả, khiến cho ông bà rất đau-dớn và sự rối-loạn trong vòng con cháu đời nọ sang đời kia. Đến ngày nay, dân Do-thái (dòng lớn, con của

Sa-ra) Dân Á-rập (dòng nhỏ, con Ích-ma-ên) còn luôn luôn tranh-chiến giết hại lẫn nhau. Vậy chị em ta khá cần-thận đừng theo ý riêng và vội-vàng đi trước Chúa. « Hãy vui-mừng trong sự hy-vọng, nhẫn-nại trong sự hoạn-nạn, bền lòng mà cầu-nguyện ».

3) Bà Rê-be-ca. — Bà Rê-be-ca là vợ của ông Y-sác. Bà sanh được hai con. Nhưng sự yêu-thương con không đồng-đều nhau. Ông yêu Ê-sau hơn vì miếng ăn ngon ; bà yêu Gia-cốp hơn vì tánh khôn-xảo và hay chịu-khó trong gia-đình. Đành rằng mỗi con có tánh khác nhau ; nhưng người làm cha mẹ phải hiệp ý trong sự đối-xử ; chồng không nên giấu vợ và vợ cũng chẳng nên dối chồng ; vì làm vậy là làm gương xấu cho con-cái và đưa gia-đình đến chỗ tan-rã. Hãy xem, Bà Rê-be-ca sau khi đã đồng mưu với Gia-cốp gạt chồng cướp phước của anh, thì Gia-cốp phải chạy trốn làm cho mẹ con phải xa nhau và gạt lấy bao nhiêu sự khốn-khổ. Thật đúng như lời ngôn-ngữ rằng : « Ai gieo gió thì gặt bão vậy ».

Kinh-thánh chẳng những ghi lại các gương mờ, nhưng cũng còn rất nhiều gương sáng của phụ-nữ. Đây xin kể lại một ít.

Các gương sáng

1) Bà An-Ne. — Bà An-ne, dầu ở trong cảnh son-sẻ, bị người trêu - chọc, nhưng bà quyết-tâm nhờ cậy Chúa ; Bà giải-bày lòng ra trước mặt Ngài. Bởi đó, Chúa thưởng cho bà một con trai rất xứng-đáng là Sa-mu-ên. Sự từng-trải của bà An-ne cũng là từng-trải của nhiều bà tín-kính Chúa xưa nay. Nếu Chúa để các chị em ở trong cảnh thiếu-thốn, bị người

đời gièm-chê, thì đừng ngã lòng ; nhưng cho đó là dịp cho ta tập-tành nhờ-cậy Chúa. Đó cũng là cơ-hội rất tốt để ơn và quyền Chúa được tỏ ra. Hãy cứ vào phòng riêng giải-bày tâm-sự với Chúa, hãy yên-tĩnh trước mặt Đức Giê-hô-va và chờ-đợi Ngài, chắc Ngài sẽ đáp lời cách trọn-vẹn quá hơn sự cầu xin hoặc suy-tưởng.

2) Bà Ru-tơ. — Bà Ru-tơ là một nàng dâu chí-hiếu, một tin-đồ tận-trung. Dâu cha chồng và chồng đều chết, nhưng bà quyết theo mẹ chồng để được gần Chúa. Bà hạ mình làm việc hèn-hạ, đi mót lúa để nuôi mẹ chồng ; bởi đó nên Chúa đoái thương, xui cho bà gặp được Bô-ô, trở nên giàu-có và danh-vọng, được liệt vào một trong các Tổ-mẫu của Cứu-Chúa Thật đúng như lời Chúa phán rằng : « Ai hạ mình xuống thì được nhắc lên » !

3) Bà Ê-xơ-tê. — Bà Ê-xơ-tê đã vượt ra ngoài phạm-vi của gia-đình trở nên một nữ anh-hùng ái-quốc. Bà được Chúa đại-dụng cứu đồng-bào bà khỏi tay kẻ thù sâu-độc. Đây, không có ý bảo hết thấy người nữ đều phải làm công-việc giống như của bà Ê-xơ-tê ; nhưng chúng ta rất phải có tinh-thần hy-sinh vì Chúa, vì đồng-bào, để chẳng những cứu phần xác mà nhứt là cứu được nhiều linh-hồn khỏi tay kẻ thù sâu-độc là ma-quỉ. Các chị em thấy chẳng ? nghe chẳng ? Kia biết bao linh-hồn đang lạng-lẽ đi đến chỗ trầm-luân đời đời, và có nghe chẳng lời Chúa đang gọi : « Hãy giải-cứu kẻ bị đưa đến sự chết, và chớ chối rồi cho người đi xiêu tó tới chốn hình-khổ ». Nguyên Chúa cho nhiều chị em dạn-dĩ bước ra khỏi phạm-vi gia-đình để dự phần đặc-lực trong việc truyền Tin-lành cứu nhiều sanh-linh về cho Chúa.

4) Bà Ma-ri. — Ai cũng biết Nữ Đồng-trình Ma-ri là người giàu lòng sùng-kính Chúa từ thuở còn xuân, nên được Đức Chúa Trời tuyển-chọn sanh ra Đấng Cứu-thế. Bà cũng là người như chúng ta, nhưng bởi lòng thành tôn-kính Chúa, nên được cái đặc-ơn ấy. Chính bà, trong khi ca-tụng Chúa thì nói rằng : « Vì Đức Chúa Trời đã đoái đến sự hèn-hạ của tôi-tớ Ngài, Này muôn đời về sau sẽ khen tôi là kẻ có phước ».

5) Hai bà Ma-thê và Ma-ri. — Ma-thê và Ma-ri đã treo gương sáng về sự ta nên tiếp-rước Chúa. Ma-thê chú-trọng về phần thuộc-thể, Ma-ri chú-ý đến phần thuộc-linh. Tuy cả hai việc đều cần, nhưng theo lời Chúa bình-phẩm thì Ngài quý-trọng phần thuộc-linh hơn. Không phải Chúa không thích công-việc của Ma-thê, nhưng chỗ Chúa chưa thỏa lòng trọn-vẹn là Ma-thê quá lo về việc thuộc-thể mà không quan-tâm đến việc NGỒI DƯỚI CHON CHÚA ĐỂ NGHE LỜI NGÀI. Vậy các chị em nên theo thứ-tự này : Đặt việc nghe lời Chúa và Giao-thông với Ngài trước hết, rồi sẽ làm những việc khác cho Chúa, thì thật là tốt lắm vậy.

6) Người đàn-bà góa. — Chúa ngồi tại Đền-thờ ở Giê-ru-sa-lem, nhìn thấy nhiều người bỏ tiền vào hộp để dâng cho Chúa. Ngài để ý đến một phụ nữ góa, rất nghèo, có lẽ đi ăn xin được HAI ĐỒNG KẼM, bà này đem dâng hết cho Chúa. Chúa Jê-sus phán : Ta nói thật cùng các người, phụ nữ góa nghèo này đã bỏ vào nhiều hơn ai cả. . . . vì bỏ vào hết của nàng có để nuôi mình. Chúa không xét người dâng bao nhiêu, nhưng xét người dâng rồi còn bao nhiêu. Các chị em nên tự hỏi tôi đã dâng cho Chúa đến mức nào ? Có đến MỘT PHẦN MƯỜI của mình có hay chưa ?

7) Bà Ma-ri Ma-đơ-len. — Bà này tánh đàn-dĩ hơn đàn ông. Không sợ ma, chẳng kẻ lạnh, cũng không ngại kẻ thù, lúc tung tung sáng đã đến thăm mộ Chúa. Chúa ban thưởng cho bà được hân-hạnh tuyệt-đối là gặp Chúa phục-sanh trước hơn ai hết. Hơn nữa, được làm kẻ ĐEM TIN VUI CHO NHỮNG KẺ ĐANG BUỒN THẮM KHÓC-LÓC. Các chị em ơi ! Ngày nay biết bao nhiêu người chung-quanh chúng ta đang ở trong cảnh buồn thảm vì tội-ác, vì tà-đạo, vì hoàn-cảnh. Chúa phục-sanh hiện ra cùng chị em và dùng chị em đem tin mừng cho họ chưa ?

8) Bà Ta-bi-tha. — Bà này làm nhiều việc lành và bố-thí. Khi qua đời được nhiều người mến-tiết khóc than. Sứ-đồ Phi-e-rơ được cảm-động cầu-xin Chúa và Ngài nhậm lời khiến bà từ kẻ chết sống lại để cứ tiếp-tục làm thêm việc nghĩa. Làm việc nghĩa cho đồng-bào đồng-loại

thật rất cần. Nhứt là con-cái Chúa lại cần hơn ; vì mình làm một việc mà được hai kết-quả : một là mình được phước và hai là danh Chúa được người ta tôn-trọng. « Chớ mệt-nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta trễ-nải đến kỳ chúng ta sẽ gặt. Vậy đương lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhứt là cho anh em chúng ta trong đức-tin ».

9) Bà Ly-di. — Bà là người buôn-bán, nhưng chăm về đạo-lý, Vốn có lòng thật kính-sợ Đức Chúa Trời, nên được Chúa mở lòng đặng chăm-chỉ nghe lời Phao-lô giảng. Sau khi tin Chúa bà ép mời các tôi-tớ Chúa vào nhà tiếp-đãi cách trọng hậu để tỏ lòng biết ơn. Đó là dấu-hiệu tự-nhiên của một người được tái-sanh.

10) Nữ Chấp-sự Phê-bê. — (Rô 16 : 1-2). Bà này có lẽ góa chồng. Bà rất yêu-mến Chúa và hầu việc Ngài đặc-lực, nên Hội-thánh tại Sên-cô-rê bầu làm Nữ Chấp-sự. Không những vậy thôi, lại còn được Sứ-đồ Phao-lô gởi-gắm và chứng tốt rằng : « Người đã giúp nhiều kẻ khác và cũng giúp tôi nữa ». Ước-ao các bà góa nhà ta cũng được các tôi-tớ Chúa đời nay đồng làm chứng tốt như vậy.

11) Bà Bê-rít-sin. — Bà này đã hiệp với chồng và nâng-dỡ tôi-tớ Chúa và cùng dâng nhà mình làm chỗ cho Hội-thánh nhóm-họp thờ-phượng Ngài. Hội-thánh

ngày nay cũng rất cần có nhiều bà hảo-tâm như vậy (I Cô 16 : 19).

12) Bà Lô-ít, bà O-nít. — (II Ti 1 : 5). Bà mẹ chồng và nàng-dâu này thật là hiếm có. Cả hai đều có đức-tin thành-thật, đến nỗi Sứ-đồ Phao-lô chứng rằng nhờ đó ảnh-hưởng rất lớn trên con và cháu là Ti-mô-thê, khiến người sớm dâng mình hầu việc Chúa. Đời sống của chị em rất có ảnh-hưởng sâu-xa đến con cháu. Vậy nên chúng ta đáng phải thận-trọng giữ mình đi trong đường-lối thánh của Chúa luôn luôn.

Các chị em thân-mến, Đức Chúa Trời đã đặt trước mặt chúng ta các gương sáng và những gương mờ. Vậy chúng ta hãy nhìn xem các gương sáng-suốt kia mà noi theo hầu cho danh Chúa được vinh-hiền.

Các chị em nên tự-hỏi : Nếu hôm nay Chúa gọi tôi về cùng Ngài, thì tôi để lại thế-gian này cái gương sáng hay cái gương mờ ? Nếu cái gương của ta lỡ bị mờ, thì còn có dịp ăn-năn, vì nếu chúng ta ăn-ở trong sự sáng, như Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta tương-giao với nhau, và HUYẾT của JÊSUS Con Ngài LÀM SẠCH MỌI TỘI CHÚNG TA (I Gi. 1 : 7).

— Bà Trương-thị-Năm



Nghĩa-địa Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng dọc quốc-lộ số 1 — (năm 1957)
(Bên trong là nghĩa-địa Quân-sĩ V.N.)

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH

(Tiếp theo)

Mục-sư QUOC-FOC-WO biên-dịch

BÀI THỨ MƯỜI BỐN

CHÂM-NGÔN, TRUYỀN-ĐẠO, NHÃ-CA

CHÂM-NGÔN

Chữ chia-khóa : Sự khôn-ngon

Câu chia-khóa : Người nào tìm đặng sự khôn-ngon và được sự thông-sáng có phước thay (Châm-ngôn 3 : 13).

Tên sách : Ý của Châm-ngôn tức là cách-ngôn, là một thứ lẽ-thật (chân-lý) nói bằng lời thẳng-thắn và cơ-mẫn theo ý nguyên-văn tiếng Hê-bơ-rơ, tên sách này có ý là cai-quản ; cho nên « Châm-ngôn » tức là thành-ngữ để cai-quản hành-vi của chúng ta.

Trứ-giả : Phần nhiều là do Sa-lô-môn góp nhặt, phần do chính người đã trứ-tác cũng không ít.

Mục-dịch : Đem sự dạy-bảo thuộc-linh cho hành-vi của con người.

Cương-yếu :

1. — Lời dạy các con, chương 1-7.
2. — Luận chung về khôn và đại chương 8-29.
3. — A-gu-rơ và Đê-mu-ên, chương 30-31.

Chú-thích :

Trong sách chỗ nào nói về sự khôn-ngon thường lấy Đức Chúa Trời làm mục-dịch sau cùng. Sách này đầy-dẫy giáo-huấn, làm chuẩn-tắc cho kẻ nào định-chỉ làm theo ý-chỉ của Đức Chúa Trời.

Thể-tài của sách này phần nhiều là câu đối, câu trên với câu dưới thường có sự liên-hệ cùng nhau. Trong thi-học theo tiếng Hê-bơ-rơ, câu đối có ba thứ :

Thứ nhất là câu đối đồng nghĩa ; câu dưới lập lại ý-nghĩa của câu trên.

Như :

« Sự xét-đoán dự-bị cho kẻ nhạo-báng ;

Và roi-vọt sẵn-sẵn cho lưng kẻ ngu-muội » (Châm 19 : 29).

Thứ hai là câu đối sánh-bì ; câu dưới thuật đều ngược với câu trên, khiến cho ý-nghĩa câu trên càng mạnh hơn. Như :

« Sự sáng của kẻ lành soi rạng-ngời ;
Nhưng đèn kẻ ác lại bị tắt đi » (Châm 13 : 9).

Thứ ba là câu đối tổ-hiệp ; câu dưới phát-huy ý-nghĩa câu trên. Như :

« Sự oai-khiếp của vua giống như sự tử-gầm-hét ;

Ai chọc giận người ắt phạm đến mạng sống mình » (Châm 20 : 2).

TRUYỀN-ĐẠO

Chữ chia-khóa : Dưới mặt trời (trong sách có 28 lần).

Câu chia-khóa : Người truyền-đạo nói : Hư không của sự hư-không, hư-không của sự hư-không, thấy đều hư-không. (Truyền-đạo 1 : 2).

Tên sách : Sách truyền-đạo là lời của kẻ truyền-đạo.

Trứ-giả : Căn-cứ lời nói trong chương thứ nhất của sách và lời khải-truyền của người Do - thái, nhứt-trí công - nhận vua Sa-lô-môn là Trứ-giả của sách này.

Mục-dịch : Luận về đời người nếu ly-khai với Đức Chúa Trời thì nó hư-không là dường nào.

Cương-yếu :

- 1) Kinh-nghiệm của cá-nhân Trứ-giả, chương 1-2

2) Sự quan-sát rộng-rãi của Trứ-giả, chương 3-12 : 12.

3) Kết-luận của Trứ-giả, chương 12 : 13-14.

Chú-thích : Sách này là sách thuộc dưới mặt trời, là sách thuộc về sự khôn-ngon của thế-gian, sự khôn-ngon rất lớn trong thế-gian là sự khôn-ngon của Sa-lô-môn. Ông đã xét thấy trong đời người mà ly-khai với Đức Chúa Trời thì nó hư-không là dường nào ; dầu ở đâu cũng không được thỏa-nguyện phỉ lòng.

Sự « kính sợ Đức Chúa Trời » trong Cựu-ước với sự « yêu-mến Đức Chúa Trời » trong Tân-ước là giống nhau. Người ta buộc phải kính-sợ Đức Chúa Trời mới có sự liên-hệ chính-đáng với Ngài được. Bởi vì « Đây là điều-răn của Ngài : chúng ta phải tin danh Con Ngài là Jê-sus-Christ » (I Giăng 3 : 23).

NHÃ - CA

Chữ chia-khóa : Lương-nhân

Câu chia-khóa : Tôi thuộc về lương-nhân tôi, và lương-nhân tôi thuộc về tôi (Nhã-ca 6 : 3).

Tên-sách : Nhã-ca cũng gọi là Nhã-ca trong các bài ca, là một áng-văn kiệt-tác được tuyển-lựa từ trong các trứ-tác của Sa-lô-môn.

Trứ-giả : Sa-lô-môn (Nhã-ca 1 : 1).

Chú-thích : Nguyên-ý của Sa-lô-môn có lẽ là vì yêu tân-phụ của mình mà viết bài ca này. Nhưng nếu dùng con mắt thuộc-linh mà kê-cứu, thì nguyên-ý ấy sẽ mất. Còn ý-nghĩa thuộc-linh trong đó, một mặt là bày-tỏ Đức Chúa Trời yêu người Y-sơ-ra-ên như thế nào ; còn một mặt nữa là dự-biểu tình yêu-thương Đấng Christ đối với Hội-thánh. Sách Nhã-ca rất có thể thử-nghiệm trình-độ linh-tánh của tin-đồ, lời tình trong đó, người có lòng thuộc về Đấng Christ xem ra thật đủ trình-bày sự liên-hệ của mình với Đấng Christ đã chết vì mình.

Câu hỏi

1) Bạn đã đọc xong cả ba sách Châm-ngôn, Truyền-đạo, Nhã-ca chưa ?

2) Thử thuật lại cương-yếu của Châm-ngôn và Truyền-đạo.

3) Châm-ngôn nghĩa là gì ?

4) Có câu Châm-ngôn nào rất có giá-trị trong đời sống của bạn ?

5) Lời dạy chủ-yếu trong Truyền-đạo là gì ?

6) Trong đời sống của người ta có 4 điều rất cần nào ? Hãy kể ra theo thứ-tự.

7) Mọi sự trong thế-gian đều thuộc về bạn, có thể khiến bạn bỏ Đức Chúa Trời không ?

8) Ý-nghĩa thuộc-linh trong sách Nhã-ca là gì ?

TIN BUỒN

Mỏ-cày -

Bà cụ Phạm-văn-Qui thuộc-viên Hội-thánh Mỏ-cày đã tin Chúa từ năm 1927, đã ngủ yên trong Chúa lúc 8 giờ sáng ngày 14-4-1958, hưởng thọ được 66 tuổi.

Tang-lễ đã cử-hành lúc 16 giờ ngày nói trên tuy đơn-giản mà không kém phần long-trọng trước sự hiện-diện của đông-đủ con-cái của Chúa và số đông thân-bằng quyến-thích, rất vinh-hiến danh Chúa.

Thay cho toàn-thể Hội-thánh, chúng tôi xin chia buồn cùng tang-quyển, cầu Chúa an-ủi ông và toàn-thể tang-quyển.

— Ban Trị-sự H. T. Mỏ-cày

Phú-lãnh. -

Ông Ngô-Tầm hưởng-thọ được 58 tuổi, đã về với Chúa ngày 22-5-58. Tang-lễ đã cử-hành tại tư-gia cách long-trọng. Tôi xin thay cho Hội-thánh chia buồn cùng tang-quyển và anh em tín-đồ mới tại xã Xuyên-hiệp, quận Duy-xuyên.

— Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm

Bản báo xin thành-thật chia buồn và cầu Chúa an-ủi hai tang-quyển cùng các con-cái của Chúa tại Xuyên-hiệp và Mỏ-cày.

— T. K. B.

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

SAU DÂY PHÚ-SƠN

Phú-sơn là tên mới của xã La-ba, tiếng Pháp thường gọi Fyan. Đúng với nghĩa nó, đất ở đây rất tốt. Sau bao năm lao-lực cần-cù của bàn tay dân Việt ta, những dãy núi trước kia cây cỏ mọc um-tùm, làm nơi ẩn-nấp của muông-thú, nay biến thành các ngọn đồi màu-mỡ, chi-chít toàn cây ăn quả. Cà-phê, trà ở đây có tiếng là ngon, Chuối, thơm, ổi, quả nào quả nấy đầy-đặn, tô-điểm màu phong-phú vùng sơn-lâm.

Được thơ ông Mục-sư Truyền-giáo Trương-văn-Tốt mời đến Phú-sơn để đi dự Hội-đồng khu-vực người Thượng ở làng CIL BORTENG (Bon Mạ), tôi vui nhận lời. Xuyên núi băng rừng, để nối sợi dây thân-ái giữa tín-đồ và thanh-niên Kinh-Thượng, để tìm thấy quan-điểm đời tin-kính của các chi-phái, kể ra là dịp-tiện quý-báu vô-cùng!

Ngày 22 tháng 4 năm 1958. Sau khi dùng bữa trưa tại tư-thất ông bà Giáo-sĩ Jean Funé, Đoàn lên đường. Kỳ này, Đoàn gồm có: ông và bà Giáo-sĩ Jean Funé, Đoàn-trưởng Truyền-giáo Mục-sư Phạm-xuân-Tín, cô Giáo-sĩ H. Evans, cô Giáo-sĩ P. Bowen và tôi. Có các Truyền-đạo và thanh-niên Thượng cùng đi nữa, Bỏ Đà-lạt lúc 2 giờ chiều, chiếc xe Jeep và chiếc xe Jeep Wagon đã vượt khoảng đường 70 cây số vừa tốt vừa xấu để đến Nhà Thờ Phú-sơn lúc 4 g 30. Tại đây, mưa rơi nhẹ. Ông bà Mục-sư Tốt và ông thơ-ký Nguyễn-văn-Kiệt ra tiếp-đón chúng tôi, tay bắt mặt mừng. Đoàn sửa-soạn đi bộ vào rừng cho đúng với chương-trình hoạch-định, thì rầm rầm mây kéo đến nghịt, mưa ào ào trút xuống. Đoàn buộc phải ngủ lại 1 đêm ở Phú-sơn. Tối ấy, ông bà Mục-sư Tốt đã thuật cho chúng tôi nghe câu chuyện « đường rừng » vừa

hãi hùng vừa hào-hung. Vào ngày mùng ba Tết vừa qua, các tín-đồ Thượng khiêng đến tư-thất ông bà một con trăn dài tám thước. Họ muốn nhờ ông đem ra tỉnh bán để lấy tiền cần-dùng hầu việc Chúa. Con trăn to bằng cái cột đình, lại đem ra xã vào ngày mùng ba Tết, cả làng đều sợ! Họ chạy tới xem tấp-nập. Nhưng trời tối, bấy giờ không biết nhốt nó vào đâu. Khoanh nó lại, thì lớn bằng cái bánh xe G. M. C. của nhà binh vậy. Rủi mà nó vùng lên một cái, bò vào nhà hàng xóm quán người trong ngày đầu năm thì thật là tai-hại, thả thả nó vào rừng còn hơn! Ông Tốt bèn đóng hai cái cọc, buộc thật chặt đầu nó vào cọc này và đuôi nó vào cọc kia, cũng giựt nó ra vài lần xem thử, nhưng tin rằng chắc-chắn lắm rồi. Cả ông bà và các con đều bình-an ngủ. Bốn giờ sáng, chị giúp-việc cầm đèn xuống bếp nấu nước. Chị thấy nó khoanh tròn dưới tủ ăn. Chị la lên, Cả nhà thức dậy, tưởng đó là con khác; có lẽ chồng con trăn kia chẳng. Nhưng ra vỉa hè thì chỉ thấy còn cọc và dây mà thôi. Con trăn đã khôn-khéo tuột ra khỏi sợi dây dờn tự hồi nào! Sáng ngày, ông phải bảo các anh em Thượng làm thịt để lấy bộ da và mỡ của nó. Cảm ơn Chúa, nếu tối ấy, con trăn sút ra và phóng đi để làm hại đồng-bào, hoặc nó lên trên tư-thất, thì cũng có người thiệt-mạng. Thật là thoát họa « nuôi ong tay áo, cồng rắn cắn nhà »...

Sáng ngày 23 lúc 7 giờ, Đoàn chia làm hai toán, hăng-hái lên đường. Các bà các cô đi trước nửa tiếng đồng-hồ. Dưới nắng dịu, chúng tôi cầm gậy băng đồi, vượt trùng. Các anh chị em Thượng vừa đi vừa hát, chẳng tỏ vẻ mệt chút nào. Trải qua 1g30 khi trèo, khi chạy,

lúc nhẩy, chúng tôi đã đặt chân trên đường bằng. Các bà đi chậm, nên chúng tôi kịp gặp. Chúng tôi kẻ đứng người ngồi xuống thăm cỏ để nghỉ, đồng-thời chờ toán người thứ ba gồm có : ông Quận-trưởng người Thượng, ông Tư-hóa Hội-thánh Việt-nam Phú-sơn, ông Hiệu-trưởng Trường Tiểu-học Bằng-tiên và ông Trưởng-đoàn Công-dân-vụ xã Phú-sơn. Dưới chân núi hùng-vĩ, giữa đồng-bằng hẻo-lánh, bên cạnh con sông nước chảy ri-rào, chúng tôi hiệp lại chụp hình màu kỷ-niệm trước khi vào làng. Đoàn lại đi. Kia, những mái nhà tranh nhả khói lơ-thơ sau rặng cây. Kia, tiếng phèng-la hòa nhạc cổ-truyền đã làm rung-động lòng tân-khách. Đoàn bước qua cổng chào rồi tiến vào nhà tiếp tân. Cả chục thân-hình chen-lấn, hàng trăm bàn tay đưa ra chào mừng vồn-vã.

Rửa mặt và giải-khát xong, Đoàn cùng Hội-chúng nhóm lại tại trường học mới được dựng nên. Tại đây, Nhà Thờ chưa kịp xây-cất, nên Hội-đồng tạm nhóm tại trường, kê cũng khá rộng-rãi, thoáng-khí. Sau giờ cầu-nguyện, đúng 10 giờ, ông Mục-sư. Trương-v-Tốt chủ-tọa lễ khánh-thành trường sơ-học CIL BORTENG này. Trường này thuộc riêng của Hội, do thiện-chí ông Mục-sư. Tốt đề-xướng, bởi thấy con em tín-đồ Thượng vì hoàn-cảnh mà phải thất học đáng thương. Đoàn và tân khách đều tỏ lòng hoan-hỉ, cùng nhần-nhủ các phụ-huynh nên cho con trẻ đến học. Giáo-sư tạm-thời là Ha Tang Truyền-đạo kiêm Đoàn-trưởng Thanh-niên Thượng. Đã có năm mươi em chịu xa cha mẹ, xa đồng lứa thân-yêu, bỏ bầy trâu qui, ham mến nhập trường.

11g30 giải-tán. Anh em Thượng hiệp lại làm thịt một con bò tơ do họ chung tiền mua để thết-đãi Hội-đồng trên 250 người. Tín-đồ từ tám làng đổ về dự Hội-đồng khu-vực lần thứ nhứt. Có nơi phải đi bộ đến hai ngày đường.

Hai giờ chiều, Hội-đồng khởi nhóm lại. Sau khi tập hát, làm chứng ơn-phước, Đoàn-trưởng Mục-sư Phạm-xuân-Tín giảng cho Hội-đồng do Truyền-đạo Ha Klas A thông-dịch. Tối đến cô H. Evans giảng và cô P. Powen rọi hình màu. Qua ngày 24, tôi giảng cho Hội-đồng cũng do Ha Klas A thông-dịch. Tiếp theo cô P. Bowen giảng bằng tiếng Thượng.

Sau bữa cơm trưa, phân nửa Đoàn từ-giã về vì có phận-sự riêng. Bà Funé, bà Tốt, 2 cô Giáo-sĩ và tôi cùng vài anh em Thượng lên đường. Vừa ra khỏi làng, sấm-sét lại nổi lên, mưa đông ào ào tuôn xuống. Chúng tôi cứ đi, cứ trèo dốc vì không có chỗ nào núp cả. Mưa thấm áo tôi, ướt vào thân-thể tôi lạnh buốt. Nước chảy ướt tất, thấm vào giày, tôi như cắt bước trên bùn lầy nước đọng. Vừa thở, vừa vuốt mặt, vừa gãi ống chân vì ruồi sên đứt ; chuyển đi này, tôi mới cảm-thương cho các vị Truyền-giáo đã sống hằng năm trên núi rừng.

Chiều và tối ấy, tôi được nghe thuật lại, thì Giáo-sĩ Jean Funé giảng cho Hội-đồng, ông Mục-sư Tốt ban tiệc-thánh, ông Mục-sư Tín khuyên các Truyền-đạo Thượng trong chức-vụ giảng Tin-lành. Đề hế-mạc, đã có một cuộc đốt lửa trại rực trời ghi vào khoảng không-gian những tâm-hồn đang nóng cháy bởi Thánh-Linh.

Nếu chân không bước đi, mắt không thấy, tai không nghe, tôi nào cảm-xúc để viết ra công-cuộc truyền-giáo. Thừa quý-vị độc-giả, sau đây Phú-sơn kia hiện nay đang có một số người sống kham-khở, nhưng biết thờ-phượng Đức Chúa Trời. Lòng tin-kính quý-báu ấy không biết lấy vật-chất gì so-sánh nổi !

— Đoàn-trưởng Thanh-niên Trung-phần
Nguyễn-Linh

MỘT TÁC-PHẨM CẦN ĐỌC

Ông Đoàn-trưởng Đoàn Truyền-giáo Việt-nam tại các vùng Cao-nguyên Mục-sư Phạm-xuân-Tín vừa cho ra một quyển sách nhan-đề là PHONG-TỤC ĐỒNG-BÀO THƯỢNG. Thật là một tác-phẩm mỗi con-cái của Chúa luôn cả toàn-thể đồng-bào đều nên đọc để biết qua phong-tục của đồng-bào Thượng-du thuộc đất nước chúng ta, và đề ngợi-khen ơn Chúa đã cứu-rỗi họ thế nào. Bản báo xin hân-hạnh và trân-trọng giới-thiệu cùng liệt quý độc-giả thân-mến và đồng-bào. Quý vị cần sách ấy xin viết thư ngay đến ông Mục-sư Phạm-xuân-Tín, Hội-Thánh Tin-lành ở Dran, cao-nguyên Trung-phần.

— T. K. B.

CỘI LÒNG BẠN TRẺ

DƯ - ÂM

TIẾNG CA TRONG DĨ-VÃNG

NGỒI trên bàn học, tôi không sao nhớ lại những lời của Giáo-sư tôi đã dạy hồi chiều vì trí tôi đang lo ra và suy-nghĩ một chuyện. Phải, chuyện thật đã xảy ra lâu lắm, đã hơn nghìn năm rồi trên một hòn đảo kia. Tôi ghi lại vài dòng để làm quà cho các bạn thân mến trong dịp Tết Nguyên-Đán.



Không phải hòn đảo ở ngoài Đại-Tây-Dương có những con yêu thần với giọng hát du ngọt gần như hoang-đường ấy; nhưng tôi thuật lại một chuyện có thật trên một hòn đảo nọ ở ngoài biển Địa-Trung-Hải. Nơi ấy có những tiếng ca thật. Một bài ca mới bất-tuyệt! Đúng rồi! năm mới, nghe bài ca mới của những cụ già với những con sinh-vật kỳ-hình dị-thú mang đầy mắt khắp cả bề trong lẫn bề ngoài, có sáu cánh: con này như sư-tử, con kia như bò con, con khác như người, con nọ như chim ưng. Chúng hát lên với bao vẻ oai-nghiêm và tôn-trọng!

Không biết lúc ấy trời trong sáng với ánh nắng gắt như thiêu hay giữa đêm trường lạnh-lẽo với ánh trăng thanh. Không biết trên hòn đảo quanh-quẽ ấy có bao nhiêu người hay chỉ độc có một cụ già tóc bạc phơ bị tù-đày vì một việc nghĩa? Nhưng, nhiều người cũng bằng thừa vì chỉ độc có một cụ già là đáng kể. Có lẽ cụ đã già lắm và yếu đi vì thời-gian; nhưng tinh-thần cụ không bao giờ già, óc suy-đoán cụ vẫn còn trẻ măng. Cụ đã biết rõ lắm vì khi cụ khóc dầm-dề thì có một trưởng-lão đến nói với cụ rằng: « Chớ khóc; kia, sư-tử thuộc chi-phái Giu-đa. Cội gốc của Đa-vít đã đắc-thắng có thể mở sách và tháo bảy ấn ấy » Rồi nước mắt cụ thôi chảy nữa và này, cụ đã

đếm rõ được hai mươi bốn trưởng-lão ngồi mỗi người trên ngai mình đặt ở xung-quanh chiếc ngai. Cụ thấy rõ chính giữa ngai có một Chiên Con đứng, hình như đã bị giết có bảy sừng và bảy mắt Cụ cũng nhận-xét tỉ-mỉ về cách phục-sức của các ông già trưởng-lão ấy; « ... mình mặc áo trắng, đầu đội mào-miền vàng, tay cầm đôn và binh vàng đầy hương ... » Cụ nghe rõ giọng trầm trầm của các cụ già và oang oang của các dị-thú với bài ca « Cứu-chuộc bởi huyết Chiên Con bị giết » Cụ không làm-lẫn, không chiêm-bao. Cụ đã thấy thật và đã chép lại rành-rẽ.

Không hiểu bài ca này được diễn-tả theo âm-điệu nào; nhưng lâu lắm, mãi về sau người ta mới nhận được ý-nghĩa sâu-xa bài hát của những « nhân-vật » ca-sĩ ấy: những sinh-vật khác nhau chỉ rõ các đức-tính của Jê-sus-Christ chúng ta: Ngài là Đấng oai-nghiêm, siêng-năng, thông-minh, lạnh-lẹ. Các trưởng-lão ngồi xung-quanh ngai là các thánh-đồ được dự phần đến bôn-tánh Đức Chúa Trời, được ban cho quyền-năng làm vua chúa và làm thầy tế-lễ để thờ-phượng và ngợi-khen sự cứu-chuộc Ngài cho đến đời đời.

Bài ca ấy là sự cứu-rỗi đã hứa từ lúc tạo thiên lập địa:

« Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng-dối mây cùng dòng-dối người nữ nghịch-thù nhau, Người sẽ giày-đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người » Sáng-thể Kỳ 3 : 15.



Nắng hè gay-gắt gió nam quạt nồng. Nhưng, đời thuộc-linh của bạn có nhiệt-

(Xin coi tiếp trang 32)

Bàn Chờ Thánh

Thân tặng các bạn chứng-đạo H.T.T.L.V.N.

Nào ai kẻ ngược xuôi danh lợi,
Đắm bụi trần trông-dợi hư-vô.
Sát-phạt nhau trong bao cảnh điên đảo,
Để chuộc lấy khổ hình muôn thuở. . . .

Nào ai thấu đường trần đi ngược,
Bàn chờ lành đơm mắt yêu-đương...
Đèo cao, núi cả, sông trường,
Vi bao kẻ mất tình thương Chủ-Tể.

Nào ai biết hữu hình hữu hoại,
Dầu ngai vàng điện ngọc cũng tiêu vong.
Một khi đất lở trời long,
Công xe cát đã-tràng tan-rã. . .

Nào ai biết có ngày tận-thế,
Khi mây hồng biến sắc xung thiên.
Diệt-vong mọi cả binh-quyền,
Đấng Tự-Hữu y-nguyên muôn thuở.

Nào ai kẻ tới trung-tổ thánh,
Thân xác mòn, chỉ cả vẫn hiên-ngang. . .
Đem ơn Cứu-Rỗi truyền-ban,
Cho mọi kẻ lâm-than vạn nẻo. . .

Rồi ai kẻ được khen trung-tín,
Lời ta-lắng tiêu-chuẩn cuộc đời.
Dù khi bề hoạn đầy vơi,
Chỉ nao-núng mặc thời-thế bĩ. . .

Nào ai đến Thiên-dinh hoan-hỉ,
Kẻ nhiệt-thành đốc tri trượng-phu.
Xem khinh danh lợi, tạc, thù,
Kiên-tâm tri-chi bao thu giảng-truyền.

VÔ DANH Hè Mậu-Tuất

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

(Tiếp theo trang 31)

độ đến mực nào ? Có khi nào bạn đã ôn lại quá-khứ của đời bạn chưa ?

Quả địa-cầu cứ quay trên quỹ-đạo của nó, kim đồng-hồ cứ mãi quay tới nhịp-nhàng theo mỗi tiếng tích-tắc. Có lẽ nó cứ tiếp-tục công-việc không ngừng và không hề than-thở !

Bạn ơi ! bạn có biết chẳng trên những « hòn đảo » quanh-quê xa-xôi kia có những « cụ già » đang bị tuyết-giá phủ-phàng. Họ lạnh lắm, tóc họ bạc, da họ thâm. Họ đang chiến-đấu với mưa ma gió quỷ. Họ vui-mừng trong hy-vọng, nhẫn-nại trong hoạn-nạn . . . Họ không một lời than-thở ! Ôi, cao quý thay tinh-thần chiến-thắng của những « thánh Giảng » trên các « đảo Patmos » !

Nhưng lựa ăm-cúng có làm cho bạn quên những « lão già, tóc bạc » ấy không ?

Dư âm của tiếng ca này có vọng lại bên tai bạn chưa ? Bạn hãy chép lại bài ca ấy, đừng sợ tốn mực, hao công ! Chúa không cấm chúng ta đi theo lòng mình

muốn và nhìn xem sự mắt mình ưa-thích trong dịp Tết Nguyên-Đán này ; NHƯNG, bạn khá biết rằng Đức Chúa Trời sẽ đòi chúng ta đến mà đoán-xét. . . . vì có « kỳ trông » cũng có « kỳ nhò ».

Đời thuộc-linh của chúng ta như tinh-thần của cụ già hay thể-xác cụ già ấy ? nếu không phải và không thể được làm những cụ già thì chúng ta lại còn có những trách-nhiệm khác là nâng-đỡ, an ủi họ bằng lời cầu-nguyện vì họ là dư-âm của tiếng ca trong dĩ-vãng.

Hè, chúng ta khởi tập hát bài ca ấy khi chúng ta còn ở thế-hạ này ! « . . . vì Ngài đã chịu giết, lấy huyết mình mà mua-chuộc chúng tôi cho Đức Chúa Trời.

Từ trong các chi-phái, các tiếng, các dân, các nước,

Khiến chúng tôi nên nước, nên thầy tế-lễ cho Đức Chúa Trời chúng tôi và chúng tôi sẽ làm vua trên đất » (Khải-thị 5 : 9 b, 10).
— *Thư-Sinh*.

HÀNG CHÈ TRẺ EM

EM BÉ NUÔI NĂM NGÀN NGƯỜI

CHẮC các em không còn lạ gì với em bé vô danh được chép trong Giảng 6 : 1-13 mà anh tạm đặt một tên để nhớ là Bé Hảo-Tâm. Mời các em ngược giòng thời-gian theo-dõi em bé đã gián-tiếp nuôi 5.000 người bằng 5 bánh và 2 cá nhỏ.

Sáng nay Hảo-Tâm chỗi-dậy sớm hơn mọi ngày, vì em sợ nhỡ lời đồn về Người quyền-năng làm nhiều sự lạ-lùng, mà cả xóm tò-mò định sẽ lên đường xem cho tận mắt. Hảo-Tâm giục mẹ chiên gấp hai cá nhỏ tối qua còn lại và sắp nhanh năm bánh nguội vào giỏ với cá. Miệng nhai ngấu bánh mì nguội khác để đỡ dạ, rồi bươn-bả chào mẹ ra đi với đoàn người tấp-nập thoáng qua trước nhà như nước lũ. Mẹ Hảo-Tâm nhìn con ra đi hồi-hả lòng bà ân-hận vì nghèo, nên không sắm cho con một gà quay bánh

nóng để ăn như chúng bạn. Hảo-Tâm chợt thấy giỏ bạn đầy thịt gà quay bánh vàng rục, em hơi thẹn vì giỏ rách của mình chỉ có năm bánh nguội xuống màu và hai cá cũ chiên lại.

Mãi mê kể lại dấu kỳ phép-lạ Chúa Jê-sus đã làm mà đoàn người đến nơi lúc nào không ngờ. Quang-cảnh ngày đại-hội diễn ra trước mắt. Đám đông bao-quanh một Người hiền-từ đứng giữa, và các môn-đồ đang làm rào quanh Ngài để giữ trật-tự. Hảo-Tâm sung-sướng không còn thấy mệt chán vì tận mắt được nhìn Đấng Quyền-năng mà tai em đã nghe xóm-giềng đồn-đại từ lâu. Dầu không lại gần Chúa được vì sức yếu, nhưng em rất thỏa-thích về nước Đức Chúa Trời và sự sống đời đời do Chúa phán ra. Hảo-Tâm ngạc-nhiên thấy trong đám đông lại có kẻ què, người bại, kẻ



cúi người cúi xúm-xít lại. Có cả người nằm liệt trên chõng tựa như bộ xương chập-chạp cử-động. Lời giảng vừa dứt. Bây giờ có sự xô-dẩy mạnh trong quần-chúng, tiếng rầy la inh-ỏi, vì thân-nhơn kẻ yếu đau tàn-tật vạch đường đem bệnh-nhân đến gần Chúa. Hảo-Tâm cũng như những người yếu sức chạy lên đồi cao để xem dễ-dàng hơn. Kìa những người què vào, Chúa đặt tay liền quăng gậy đứng lên nhảy-nhót. Người cúi được sáng mắt, nhìn ngo-ngác sau khi ngón tay Chúa rời đến. Thương - hại hơn hết là những người nằm liệt trên giường, thân-nhơn thối-chí không muốn khiêng vào đám đông, được Chúa thân đến tận nơi đỡ dậy. Kẻ đau liệt chỗi-dậy vác chõng giữa tiếng hoan - nghênh vang - dội. Người người bàn-tán xôn-xao về sự lạ-lùng xưa nay chưa từng thấy. Họ định mách cho bà con tàn-tật sẽ đến nhờ Chúa chữa lành cho. Mọi người cảm thấy dường sống trong cảnh huyền-bí nhiệm-mầu nên không nghĩ đến thời-gian trôi qua mau chóng.

Mặt trời đã xế. Ánh nắng đã vàng dịu, không còn gay-gắt chiếu trắng như trưa. Những tốp người từ xa đến kêu réo ới-ới vì muốn rủ nhau về trước. Hảo-Tâm định ngồi trên cỏ ăn một bữa ngon-lành vì quá đói. Lúc ấy Chúa bảo môn-đồ phải đãi đoàn đông non vạn người. Môn-đồ sững-sờ vì giữa nơi vắng-vẻ, không bánh trái, không tiền-bạc làm sao nuôi nổi đoàn người. Môn-đồ bối-rối tìm quanh-quất. Hảo-Tâm vụt có ý-nghĩ lạ-thường : « Hay là ta dâng bánh cá này cho Chúa, Ngài đã làm nhiều phép lạ chắc cũng không khó gì đối với Ngài để nuôi non vạn người này ». Chợt môn-đồ Anh-rê đi qua. Hảo-Tâm muốn nhin bữa ăn mình dâng cho Chúa, nhưng rút-rè vì bánh đã nguội, cá đã cũ. Được thúc-giục mạnh Hảo-Tâm đứng lên trao giỏ bánh cá cho Anh-rê đem trình cho Chúa. Chúa truyền đoàn dân ngồi xuống từng tốp năm mười người. Muôn mắt nhìn chăm vào Đấng Quyền-Năng. Ngài lấy bánh, tạ ơn rồi bẻ ra bảo phân-phát cho đoàn dân. Lạ-lùng thay, bánh giòn cứ phát kèm theo cá ngon mà không hết trước vẻ kinh-ngạc của đoàn người. Hảo-Tâm ăn no-nê cùng như 5.000 người khác mà còn thừa lại 12 giỏ đầy.

Các em thân mến,

Hảo-Tâm đã có lòng tốt kính Chúa, tin-cậy và tình-nguyện dâng cho Ngài, nên Ngài đã dùng của hèn-mọn nuôi 5.000 người và khiến danh Chúa được cả sáng. Hảo-Tâm dâng cho Chúa cũng không mất phần vì được Chúa cho-lại dư-dật, và câu chuyện của em được truyền-tụng mãi mãi.

Mong các em hãy noi gương bé Hảo-Tâm nên có lòng tốt, tin-cậy và tình-nguyện dâng điều mình có dầu đơn-sơ ít-ỏi Chúa sẽ vui dùng vào việc của Ngài vậy.

— Anh-cả

ĐOÀN QUÂN THÁNH

(Tiếp theo trang 21)

Thời-hạn những khóa ấy có thể hai hoặc ba tháng. Sau khi học xong chương-trình họ sẽ ra đi làm chứng và truyền-đạo những nơi xa-xăm, hẻo-lánh. Họ sẽ được Giáo-sĩ và Mục-sư địa-phương coi-sóc, điều-khiển. Ngân-quỹ đặc-biệt sẽ được tổ-chức để ủng-hộ chức-vụ họ phần nào thôi nhưng chính họ phải lo tự-túc. Hoặc làm ruộng, hoặc làm nghề tìm kế vừa sinh-nhai vừa gây-dựng nhà Chúa cho đến khi có một Hội-thánh thì chính tín-đồ sẽ lo nền tự-trị vậy. Đây chỉ là sự gợi-ý thôi. Xin con-cái Chúa nhớ đến những linh-hồn hư mất đang kêu-cứu kia mà cầu-nguyện thêm hầu Chúa sai thêm con gặt vào « đồng-lúa chín vàng » của Ngài.

Một Hội-đồng khu-vực

Hội-đồng khu-vực Phũ-sơn (Fyan) vừa được tổ-chức lần thứ nhứt dưới sự chủ-tọa của Mục-sư Truyền-giáo Trương-văn-Tốt rất được ơn Chúa. Có cả thầy 250 nam nữ tín-đồ từ 8 Chi-hội tự-túc đến nhóm-hợp từ 22-24/4/58. Trong dịp này một Trường học bình-dân cũng được khánh-thành và dâng lên cho Chúa. Có chừng 50 em xin học trường này và một Truyền-đạo Thượng lãnh trách-nhiệm dạy-dỗ các em. Trường này được xây-dựng do công của anh chị em tín-đồ Thượng của 8 Chi-hội ấy. Và Trường được xây ở tại làng Bortêng rất cao-ráo đẹp-đẽ. Xin tôi-tớ và con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho việc Truyền-giáo ở giữa người Riôn khu-vực Fyan và cho Trường này được ơn phước Chúa.

— Chí-nguyện-quân.

TÒA GIANG TIN-LÀNH

TỘI-NHƠN ĐƯỢC XUNG-NGHĨA

Lu-ca 18 : 13, 14

CHÚA Jêsus phán vi-dụ rằng: Có một người thâu-thuế lên đền-thờ cầu-nguyện, đứng xa xa không dám ngược mắt lên trời, dấm ngực mà rằng: « Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót tôi là kẻ có tội ». Đoạn, Ngài phán cùng mọi người, người ấy trở về nhà mình được xưng-nghĩa.

Xung-nghĩa là thế nào ?

Xung-nghĩa là được Đức Chúa Trời kể kẻ có tội là vô-tội. Bình-thường gọi là kẻ có tội được cứu-rỗi.

Người thâu-thuế mà Chúa Jêsus nói đây, là người Do-thái thâu thuế cho chính-phủ La-mã. Đương thời nước Do-thái bị nước La-mã chinh-phục, nên người Do-thái phải nộp thuế-khoá và chịu khuất-phục dưới quyền cai-trị của đế quốc La-mã. Về thuế-khoá mỗi tỉnh của nước Do-thái, thì chính-phủ La-mã nhứt-định phải nộp ngân-số là bao nhiêu, rồi cho người bao-thầu. Người nào đứng bao-thầu thì được chính-phủ La-mã đặt làm quan-chức, gọi là quan-trưởng thâu-thuế (Thuế-lại-trưởng). Phần nhiều những người thâu-thuế là kẻ hà-lạm, thâu mười nộp một; vì thế mà những người làm quan-trưởng thâu-thuế đều trở nên đại-phú-ông (Lu 19: 2). Người Do-thái cho những người thâu-thuế là hạng người tham-lam độc-ác, làm tay sai cho đế-quốc; bóc-lột đồng-bào, làm giàu trên xương máu của đồng-bào là hạng người mặt-lưu xã-hội. đáng khinh-bĩ nhứt, không đáng ngồi chung (Ma 9: 9, 10). Bấy giờ nếu có ai hỏi người Do-thái rằng: Ai là người tội-ác xấu-xa, đáng khinh-bĩ nhứt giữa xã-hội? — Chắc họ đáp: « Người thâu-

thuế ». Chính người thâu-thuế cũng công-nhận mình là kẻ có tội (Lu 18: 13). Người thâu-thuế công-nhận mình là người có tội, vì lương-tâm người cáo-trách người làm những điều trái với luật-pháp của Đức Chúa Trời, vô nhơn-nghĩa, phản đạo-đức, tổn-nhơn lợi-kỷ, đồ-bảo-tư-nang; nhắm con mắt không đoái đến những người đói cơm rách áo, bịt lỗ tai không nghe tiếng than-thở của các quả-phụ cô-nhi, không kính-sợ Đức Chúa Trời, không thương-yêu người lân-cận, thật là tội-ác tày đình. Người thâu-thuế tội-ác dường ấy, tại sao Chúa Jêsus nói người được xưng-nghĩa, được Đức Chúa Trời kể là vô-tội, được cứu-rỗi trước mặt Ngài? — Người thâu-thuế được xưng-nghĩa, là vì người tự cảm biết mình là kẻ có tội, ô-uế xấu-xa, đáng chịu sự hình-phạt của Đức Chúa Trời; người bèn đến đền-thờ Đức Chúa Trời, khiêm-nhường đứng xa xa, không dám ngược mắt lên trời, vì người biết Đức Chúa Trời là Đấng chí-công chí-thánh, ưa công-nghĩa, ghét gian-ác; nhưng người cũng tin Đức Chúa Trời là Đấng chí-nhân chí-ái, hay làm ơn, chậm nóng-giận, người ăn-năn tội-lỗi mình trước mặt Chúa, cầu-nguyện rằng: « Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót tôi là kẻ có tội ». Bởi đức-tin mà người được Đức Chúa Trời thương-xót, lấy ơn tha-thứ tội-ác, được xưng-nghĩa, được cứu-rỗi. Người không khác chi như một người có tội, lúc kết-án được pháp-định tuyên-bố ân-xá cho, không định tội, không gia-hình, vui-vẻ phước-hạnh là dường nào!

Hiện nay người trong thế-gian ở trước mặt Đức Chúa Trời đều là tội-nhơn, vì kinh-thánh chép: « Mọi người

đều đã phạm-tội ». Họ phạm tội gì ? — Họ phạm tội tương-tự như người thâu-thuế, trên không kính-mến Đức Chúa Trời, dưới không thương-yêu người lân-cận, làm điều tội-ác, phạm giới-mạng Đức Chúa Trời. Kinh - thánh chép : « Người hãy hết lòng, hết linh-hồn, hết ý-chí mà kính-mến Chúa là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều-răn lớn hơn và đầu nhứt ». Và rằng : « Người hãy thương-yêu kẻ lân-cận như mình. Ấy là điều-răn thứ hai theo giới-mạng ấy, người trong thế-gian hễ ai không thương-yêu Đức Chúa Trời, không kính thờ Ngài, và không thương-yêu người lân-cận, không làm tròn bổn-phận đối với họ, thì đều là phạm tội, là tội-nhơn trước mặt Đức Chúa Trời vậy.

Đã phạm tội với Đức Chúa Trời và người lân-cận, thì chính mình thế nào?

Chính mình mất hẳn sự bình-an, gặt lấy sự sầu-oán. Bởi đó mà người ta có khi tự gãi đầu bứt tóc mình, tự uất-ức oán-hận mình, không mấy khi có sự bình-an và có sự hài-lòng ; trách trời hờn đất, trách nắng hờn mưa, không thụ-hưởng được cảnh tốt của sông núi, không ngoạn-thưởng được vẻ đẹp của trăng hoa, nghe tiếng chim kêu vượn hú, nước chảy thông reo, đều là tiếng sầu vọng não ; nhìn vào mọi sự, thấy mọi sự đều là ầu-sầu, nhìn vào cây-cỏ, thấy cây-cỏ có chiều ủ-è, nhìn vào chim-muông, thấy chim-muông mặt-mày buồn-bã ; đến nỗi nhìn vào sự-nghiệp giàu-có, địa-vị cao-sang của mình, thì lòng bồn-chồn lo-sợ ; đó là hậu-quả của sự phạm tội với Đức Chúa Trời và người lân-cận. Còn có điều này đáng kinh-khiếp hơn, là vì phạm tội mà linh-hồn của mỗi người cảnh lai-sanh sẽ gặt lấy sự kết-quả phải chịu sự hình-phạt khổ-sở đời đời nơi địa-ngục.

Đã vậy thì phải thế nào ?

Ai là người phạm tội phải nên như người thâu-thuế kia, hãy bạo-dạn đến trước mặt Đức Chúa Trời, khiêm-nhường cúi đầu cầu-nguyện rằng : « Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót tôi là kẻ có tội », đó là cái ngưỡng cửa của sự cứu-rỗi mà mỗi người phải bước đến, để được Đức Chúa Trời thương-xót, lấy ơn tha-thứ các tội-lỗi, được xưng - nghĩa, được cứu - rỗi linh-hồn.

Kinh-thánh chép : « Vì tiền-công của tội-lỗi là sự chết, nhưng ban-tứ của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Christ-Jêsus ». « Mọi người đều đã phạm tội, hụt-mất sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời ; nhưng nay nhờ ân-điễn Ngài mà họ được xưng-nghĩa nhưng-không bởi sự cứu-chuộc trong Christ - Jêsus ». « Đức Chúa Trời tỏ lòng thương-yêu Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Chúa Jêsus vì chúng ta chịu chết, huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài mà được xưng-nghĩa, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thanh-nộ là dường nào ». Vậy, mời quý độc-giả, hãy tin đến Chúa Jêsus, nhờ công-lao huyết báu Ngài trên thập-tự-giá, thì được Đức Chúa Trời tha tội, được xưng-nghĩa, được trở nên người mới, phục-hòa với Đức Chúa Trời ; hiện-tại được sự bình-an, được sự sống đời đời, tương-lai được cứu khỏi cơn thanh-nộ của Đức Chúa Trời, khỏi sự hình-phạt tội, khỏi hư-mất đời đời nơi địa-ngục vậy.

— Mục-sư Lê-nguyên-Anh

THĂM MỘT TRƯỜNG CHÚA-NHỰT

Nhân dịp bản báo Chủ-nhiệm ghé qua Nha-trang, ông Nguyễn-châu-Chánh là chủ-tọa Trường Chúa-nhựt tại Cô-nhi-viện Tin-lành và Trường Trung-học Bết-lê-hem tại Hòn-Chồng, có nhã-ý mời đến thăm Trường Chúa-nhựt nói trên vào lúc 7 giờ Chúa-nhựt 11 - 5 - 1958. Trường Chúa-nhựt này dạy tại nhà mẫu - giáo-trong viện, gồm có 95 học-viên, chia làm 7 lớp. Mỗi lớp đều có một ban riêng chỉ tên lớp như Giô-sép v . v . . Mọi tổ-chức khá chu-đáo. Các giáo-viên cũng như các học-viên đều tỏ vẻ chăm-chỉ sốt-sắng dạy cũng như học. Được biết do Trường Chúa-nhựt này mà đã có một số thiếu-sinh đã trở lại tin theo Chúa Jêsus-Christ. Mong rằng tất cả các Trường Chúa-nhựt trong Hội-thánh Việt-nam chúng ta đều được chỉnh-đốn ngày càng hoàn-bị hơn và luôn mạnh tiến để xây-dựng nền tin-kính cho con em trong nhà Chúa cùng cứu-rỗi nhiều em trẻ khác. — T. K. B.

Tiếng nói của Hội-thánh Tin-lành V. N.

Chúng tôi xin trân-trọng giới-thiệu cùng quý độc-giả : Đây là chương-trình phát-thanh của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam, phát-thanh trên các làn sóng điện và vào những giờ sau đây.

CHƯƠNG TRÌNH HẰNG NGÀY

Phát-thanh từ Ma-Ni. — Trên làn sóng :

DZ 18 — 13 thước, hay 21.515 Mégacycles

DZ 16 — 16 » » 17.805 »

DZ H9 — 19 » » 15.3 »

DZ H8 — 25 » » 11.855 »

DZ H7 — 31 » » 9.73 »

vào 11 giờ 15 và 19 giờ 45

(Buổi trưa quý vị nên dùng làn sóng 13, 16 và 19, buổi tối 19, 25 và 31 thước thì nghe được rõ hơn).

CHƯƠNG-TRÌNH HẰNG TUẦN

Phát-thanh từ Sài-gòn. — Trên làn sóng 31 và 220 thước vào 11 giờ 30 thứ bảy.

Phát-thanh từ Đà-lạt. — Trên làn sóng 41 và 208 thước vào 18 giờ 30 Chúa-nhật.

Phát-thanh từ Nha-Trang. — Trên làn sóng 220 thước vào 18 giờ 30 thứ hai.

Phát-thanh từ Huế. — Trên làn sóng 31 và 260 thước vào 11 giờ 15 đến 11 giờ 45 thứ bảy.

KÍNH MỜI QUÍ VỊ NHỚ ĐÓN NGHE.

*Xin giới-thiệu cùng quý độc-giả ! Nhà in Tin-
lành mới xuất-bản những sách :*

THẦN-ĐẠO HỌC

Soạn-giả do cố Giáo-sĩ D. Olsen đã có rất dày công nghiên-cứu để hoàn-thành một bộ sách tối-hệ này và cũng là quyển sách chót của đầy-tớ Chúa. Vì như cái la-bàn hướng-dẫn quý con-cái trên đại-dương Kinh-thánh. Nhờ đó linh-lực được khởi-phát và tiến-bộ trong công-trường thuộc-linh.

Bìa thường Giá 130\$00.

Bìa cứng Giá 145\$00.

BA BÍ-QUYẾT VỀ ĐỨC THÁNH-LINH

Mục-dịch quyển sách này cống-hiến quý độc-giả một phương-pháp rất cần-yếu để được sự ban cho Đức Thánh-Linh một cách đầy-dẫy.

Giá 18\$00.

Xin chú ý : Quý vị mua từ năm quyển trở lên được giảm 50% và cứ năm quyển biếu thêm một quyển.

ĐỒ PHỤ-TÙNG MÁY PHÓNG-THANH « HAMILTON »

Trọn bộ Giá 1.400\$00.

Dây chì 2 Ampères (fusible) Giá 10\$00.

Dây chì 30 Ampères » Giá 10\$00.

MÁY HÁT HIỆU « THORENS »

Chúng tôi chỉ còn 5 cái. Nếu quý vị nào muốn mua xin gởi thư gấp, hoặc đến mua ngay. Nếu trễ, e bị hết.

Giá 1.500\$00.

BÁO - CÁO

Xin trân-trọng báo tin cùng quý Ban Chứng-đạo và quý Hội-thánh, muốn cần-dùng các sách nhỏ để phân-phát trong khi làm chứng-đạo Chúa. Xin mời đến Nhà in Tin-lành số 14, đại-lộ Hồng-bàng (An-đông) Chợ-lớn. Hiện nay có rất nhiều thứ sách biếu tặng cho người chưa biết Chúa.

NHÀ IN TIN LÀNH

Số 14, đại-lộ Hồng-bàng (An-đông)

Hộp thư số 329

SAIGON